

PHONG HOA

RA NGÀY THU' SAU

TOÀ-SOẠN VÀ TRI-SỰ: 80, ĐƯỜNG QUAN-THANH — GIẤY NÓI SỐ: 874.

GIÁ BÁO (Trong nước): 1 Năm: 3\$00 — 6 tháng: 1\$60 — Mỗi số: 7 xu — Ngoại quốc: 1 Năm: 6\$50 — 6 tháng: 3\$50

ƯỚNG ĐẠO SINH Ở CHỖ HƯƠNG THÔN

(Tiếp số trước)

CHÚNG tôi vừa nhận được bức thư của một ông giáo quê. Trong thư ông giáo nói đến hai điều khó khăn về sự lập đoàn hướng-đạo ở hương-thôn.

1. *Y-phục* — Ông giáo nói sắm một bộ y-phục hướng-đạo ít nhất cũng tốn mười mười lăm đồng.

Chúng tôi cũng công-nhận điều đó. Thái, chẳng lẽ để hướng-đạo sinh đi đất, mang đầu trần cùng là ăn mặc rách rưới. Nhưng trong một số báo chúng tôi đã bàn dùng vải annam may quần áo và dùng hài-sảo (hay dép cao-su) thay giày. Dép cao-su giá có bốn, năm su một đôi, làm khéo trông như giày của chiến-sĩ La-mã ngày xưa rất là dễ coi.

Vả trước hết các ông giáo cũng nên kén chọn các con nhà khá giả mà lập đoàn hướng đạo nhỏ đã. Những ý hay của một hướng-đạo mà lan rộng ra trong các làng thì tức cũng như hết thầy, mọi người theo đoàn hướng đạo. Lúc đó, các ông vác cây, vác cuốc ra đồng thấy một việc gì nên làm để giúp ích cho người khác mà luật hướng-đạo bắt phải làm, thì các ông ấy hẳn là làm ngay. Như thế, tuy họ không mặc y-phục hướng-đạo, nhưng vẫn có tinh-thần hướng-đạo, mà chúng tôi muốn cả nước Nam, hơn nữa, cả thế giới đều có tinh-thần hướng-đạo.

2. *Lập đoàn* — Ông giáo đòi lập đoàn khó-khăn lắm. Tổng-lý ở nhà quê họ không hiểu hướng-đạo là gì, tất họ can thiệp không để cho mình được tự do lập đoàn. Còn gì chương mắt cho họ hơn là trông thấy một lũ vác gậy đi rong ngoài đường như bọn cướp.

Điều này có thực. Nhưng các ông giáo nên tìm một người đứng-dẫn ở trong làng làm danh-dự đoàn trưởng.

Nếu trong làng không có ai xứng đáng thì mời ông huân hoặc ông đốc càn hay. Tổng-lý thấy những ông ấy bành vạc đoàn hướng-đạo, thì không những họ không lời thời, còn họ còn cho con cháu họ vào đoàn nữa kia.

Chúng tôi vẫn biết lập đoàn hướng-đạo ở thôn quê là một sự rất khó-khăn, nhưng luật hướng-đạo dạy không bao giờ nên chịu cho một việc gì là không có thể làm được. Các ông giáo thử đứng tay vào việc xem: Nếu còn có điều gì nghi ngờ thì đến hoặc viết thư hỏi ông sư đoàn trưởng Hoàng-đạo-Thúy.

Điều cần nhất là các ông giáo muốn lập đoàn hướng-đạo ở thôn quê mau mau xin vào một đoàn hướng-đạo đã. Minh không vì hướng-đạo sinh thì lập sao được đoàn hướng-đạo.

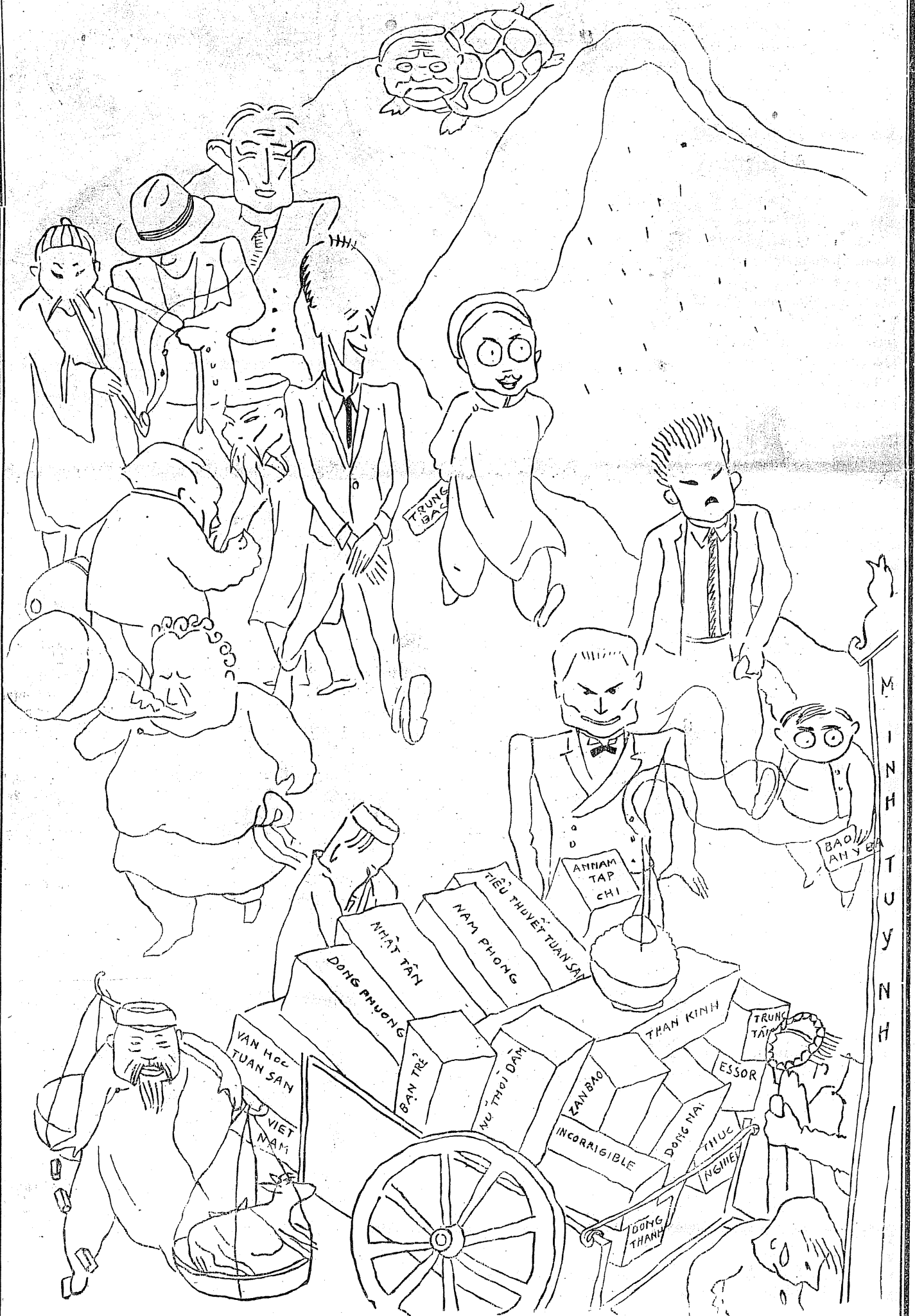
Nhị Linh

Ngày Nay ra hằng tuần

vào ngày thứ ba.

Số 6 ra ngày 2-4-35

ĐƯA MA NHỮNG BÁO CHẾT



Trong số người đi đưa, ta nhận thấy ông Nguyễn-tiến-Lãng theo sau xe bò linh-xa khóc sụt sùi. Ông Gậy Gộc chống gậy đi dật lùi và ông Tùng-Viên (Kính-tế) ném vàng thoi. Đi bên linh-xa ông Tôn-thất-Bình giữ vẻ mặt buồn rầu mà trang nghiêm. Ông Chương tí hon (Bảo-An y báo) giắt ông Luyện với bộ râu Nhật bản của ông ấy. Còn những ông khác quen mặt cả. Ông Tiểu thì cố nhiên đi sau rốt.

NGƯỜI NHỎ ĐẾN LỚN VÀ VIỆC

BỆNH KÝ HÒA-UỚC

Ký hòa ước bây giờ hóa ra một thứ bệnh... một thứ bệnh truyền nhiễm. Cường quốc đua nhau ký hòa ước, những chồng giấy giao kèo ở hội Vạn quốc cứ mỗi năm một cao. Từ năm 1935, nghĩa là trong vòng 10 năm nay, họ đứng mở ký tới 115 bản hòa ước.

Người ta tính ra rằng chẳng mấy lúc mà giấy tờ giao ước nhiều đến chật cả hội, không còn chỗ cho các cụ đại biểu ngồi ngáp nữa. Có lẽ sẽ là công hiệu thứ nhất của những bản hòa ước ấy.

QUYỀN TUYỂN-CỬ

PHỤ-NỮ

BÊN Pháp, dự luận đang sôi nổi về quyền bầu cử của phụ-nữ.

Ngày mồng hai tháng ba tây vừa rồi, Hạ-nghị-viện đã bỏ phiếu về bản dự thảo cho phụ-nữ đầu phiếu. 453 ông nghị bằng lòng cho các bà có quyền ấy, còn 124 ông thì nhất định không nghe, dẫn về nhà phải các bà vợ cầu véo cũng mặc.

Từ năm 1919, lần này là lần thứ ba, Hạ-nghị-viện ưng chuẩn cho đàn bà, con gái có quyền tuyển cử. Hai lần trước, các ông già ở Thượng nghị viện đều bác cái ý kiến đó đi, không biết lần này, các bà vợ các cụ có đủ tài bắt các cụ ưng thuận không.

Các cụ cũng khéo lòi thôi quá ! Đàn ông mắc bệnh thương hàn, mắc bệnh sốt rét rừng, thì đàn bà cũng mắc bệnh thương hàn, mắc bệnh sốt rét rừng. Như vậy thì đàn bà có quyền tuyển cử lắm rồi, các cụ còn nghĩ ngờ gì nữa mà không cho, mà giữ lấy một mình..

Các cụ mắc bệnh hắc lao, các cụ có muốn khư khư giữ lấy một mình đâu?

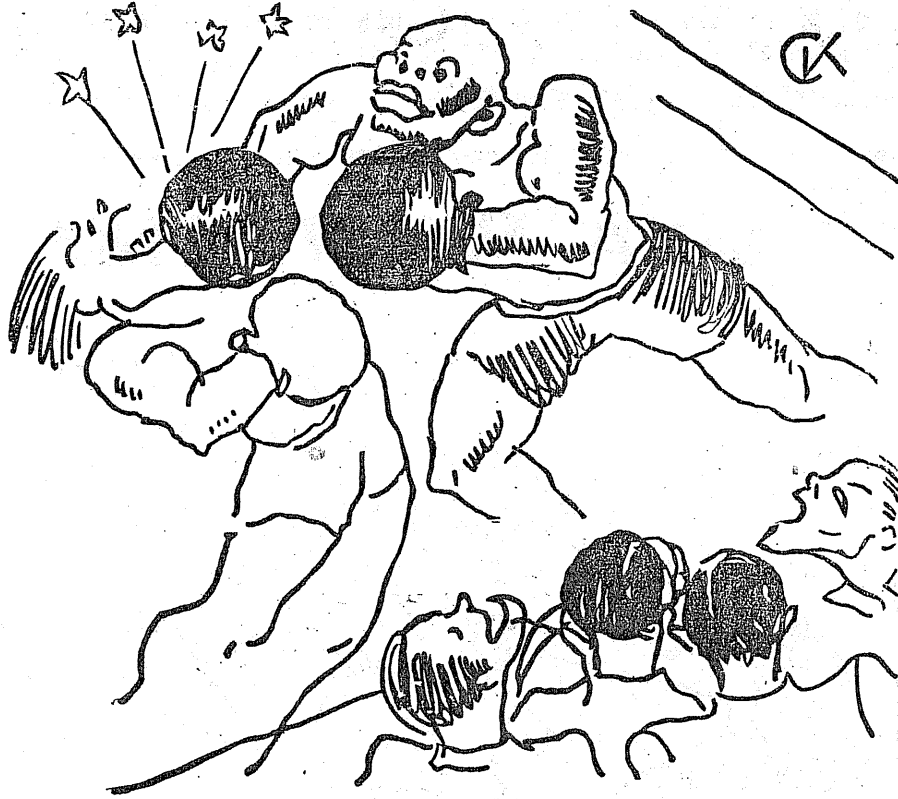
HI-SINH CHO NGHĨA-VỤ

KHÔNG còn ai lạ gì sự cơ cực của dân Nghệ-An, mà nhất là dân huyện Thanh-chương tỉnh ấy.

Họ cơ cực cùng khổ đến nỗi ông Đại lý cùng những viên hành chính địa phương đi xét tình hình, động lòng thương và hứa sẽ xin cho ba tổng Bích-hào, Võ-liệt và Xuân-lâm được giảm thuế.

Theo báo Tiếng-dân thì quả nhiên cách ít lâu, dân ba tổng được ân giảm thuế trên dưới 1.500\$00. Làng nhiều người được đến một vài trăm, làng ít cũng được năm, ba chục.

Nhưng, ... nhưng lúc đặc ân ra thì dân cùng khổ cơ cực kia đã cảm bán lo đủ bốn phần đối với thuế má rồi. Ông huyện Thanh-chương cũng đã đốc sức họ một cách lạnh lẽo cho đủ bốn phần thu thuế của ông... bốn phần khó khăn lắm, ai có qua cầu mới biết.



bis... bis...

Dân được tin cho ân giảm, mừng mừng tủi tủi; sung sướng đợi, mong số tiền ấy để trả nợ trước và khỏi lo ăn năm đằng đẳng. Mong, đợi mòn con mắt, cũng chỉ thấy cát chạy, bụi bay, chỉ thấy sự đói rét nó đến mà thôi.

Đợi gần đến tết, cùng cực quá, dân ba tổng kéo đoàn đến xin ông huyện cho số tiền ân giảm, Nhưng ông huyện không túng, nhưng cũng tỉnh rồi, đuổi về và mắng quở một cách quan lớn : « Dân hãy nên lấy làng Hà-xá và Liễu-nha làm gương. Dân làng ấy tốt lắm ».

Sau hỏi ra thì không biết « quan » diễn thuyết hùng hồn thế nào mà dân hai làng ấy đã thuận nguyện không xin tiền ân giảm, đành về ngồi nhịn đói mà ca tụng công đức của « quan »

Năm ba tổng muốn hy sinh chờ nghĩa vụ, nhưng lòng rộng không, mà muốn lòng hơi no một chút thì « cha mẹ dân » không cho phép, đành nhịn đói ra về...

Còn ông huyện thì lui vào tư thất ăn, uống no nê, mong đợi người trên cho một đạo tướng lục vì đã hi sinh cho nghĩa vụ.

Sự mong đợi của « quan » chắc cũng tha thiết bằng sự mong đợi tiền ân giảm của lũ dân quê cùng khổ... Chỉ khác một điều rằng công hiệu khác nhau xa...

LÀM THỢ Ở TRUNG-KỲ

Từ nay làm thợ ở Trung-kỳ sẽ không khác gì ở chốn hồng lai tiền cảnh.

Là vì ông thượng thư bộ Hình Bùi-

bằng-Đoàn đã từng vào trong Nam làm thanh tra khảo sát về dân lao động, nay lại ra tay chăm nom đến dân lao động ở miền Trung.

Gần đây, Nam triều có thảo một bản dự án trừ thuế lệ lao động cho miền Trung thật là rõ ràng, minh bạch như nhật nguyệt, như luật Gia-long vậy.

Theo bản dự án ấy, thợ thuyền đều phải có một quyền tiểu sách (livret d'ouvrier). Tiểu sách đó dùng để biên chép những tờ giao kèo với chủ. Nếu bỏ giao kèo trước hạn hay sau khi hết hạn, hay quan chức hỏi mà không đưa tiểu sách ra đều sẽ được phạt tù từ một ngày đến mười ngày, phạt bạc từ ba hào đến ba đồng.

Không những thế, trong lúc làm việc, nếu không làm tròn bổn phận, không tuân lời chủ, có lỗi và tính xấu... sẽ cũng có cái diêm phúc vô song như trên, được phạt tù và phạt bạc.

Xem như vậy thì làm thợ trong miền Trung khó khăn quá, có lẽ lại khó khăn hơn làm ông phủ hay ông huyện nữa, khó khăn có lẽ gần bằng làm thượng thư vậy... Chẳng thế mà lúc nào cũng phải làm hết bốn phần, hề có tội-lỗi gì là phải ném mui nhà pha ngay.

Nếu bây giờ quan trường cũng theo một thể lệ như vậy, nghĩa là nếu không làm hết bốn phần, phạm lỗi hay có tính xấu, cũng bị phạt như thợ thuyền thì chắc là hay lắm. Ông thượng thư Bùi-bằng-Đoàn nên đề tàm đến việc ấy cho.

PHƯƠNG TÂY CÓ SỰ LẠ

THỦ tướng họ Hít từ ngày lên cầm quyền đã tỏ ra thái độ của một vị anh hùng cứu quốc, nghĩa là đồ đệ của chàng hờ to lên như vậy. Mà chính chàng cũng tin là phải.

Đã tự cho là một đấng anh hùng, thì hành vi của mình, đến cái ăn, cái uống, đến việc đi ngủ hay ngày o-o, cũng là có khí vị anh hùng cả, bọn chim sẽ không biết mà lường được.

Nghĩ vậy, Hit-le bèn ký một đạo nghị định cấm dân gian nói đến mình, chỉ trừ khi nào tán tụng cái chí khí anh hùng của mình thôi. Nếu ai công kích Hit-le hay bộ hạ của chàng, thì sẽ tùy tội phạt tù người có can đảm ấy từ một năm cho đến khổ sai chung thân. Tội nặng quá sẽ bị xử tử.

Xem như vậy thì nước Đức là một nước đáng yêu, chỉ có những lũ ngu độn đến nỗi mèn tự do, bình đẳng là không biết hưởng cái thú chịu phục tùng, cái thú làm nô lệ của dân Đức mà thôi.

Còn báo chí ở nước Đức, sẽ có quyền ăn nói hăng hái về cái vẻ đẹp của đôi giày verni hay sự nhanh chóng của những xe ô tô chạy trong thành phố Berlin, hay hơn nữa, bàn về sự nên cạo tóc đầu đi cho mát mẻ. Tuy vậy, chắc cũng không thể bàn đến bộ râu Nhật-bản là quyền sở hữu của anh hùng họ Hít.

ĐƠ SUY KEN KOONG

BUỔI tối thứ bảy ở nhà Hát Tây.

Sinh viên trường Luật vừa bán vé vừa tiếp khách vào xem hát tập tập.

Bỗng lù lù một đồng thịt đến. Oai vệ, ông Bùi-xuân-Học lấy dáng đi vào. Một sinh viên chạy ra tiếp :

— Thưa ông cần hỏi điều gì ?

Ông Học đứng thẳng người lên, ưỡn ngực ra, buông một câu chữ tây :

— Đơ suy ken koong ! (Je suis quel-qu'un)

(Tôi là một người... có tiếng).

Vâng, có tiếng... tiếng nổi dúp de nổi... tiếng vịt kêu... tiếng loa kèn thổi... tiếng ngáy lúc ngủ trưa.

Bấy nhiêu tiếng mà tiếc thay người sinh viên kia không biết, lại lầm là ông Bùi-xuân-Học tự xưng là...King-Kong,

Nhưng lỗi đó cũng tại ông Học chút đỉnh. Nói tiếng ta thì nói tiếng ta, nói tiếng Pháp thì nói tiếng Pháp, làm gì mà bắt chước ông nghị « phut à la pooc » đến nỗi đề cho người ta nghe lầm ken koong ra king-kong...

Nhưng thôi ! King-kong cũng có tiếng lắm... Mà chưa chắc ông Học đã có tiếng bằng. Vậy sự lầm lẫn ấy lại làm danh giá cho ông kia đấy,

Tứ-Lý

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không dứt nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi dứt nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người tàu cũng nhiều người uống thuốc này được dứt nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mại, bệnh hạch lên soài, nóng rét, đau xương, rết thịt, rức đầu nổi mề-đay, ra mào gà, hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến hiệu, không hại sinh dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ ĐƯỢC-PHÒNG, 38, Route de Huế (số cửa chợ Hóm) HANOI — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ — Haiphong, M. Đức, 73, Belgique — Namdinh, Ích sinh Đường, 190, phố Khách — Sơn-tây, Xuân Hai libraire Lạc-sơn — Cao-Bằng, Vinh Hưng, 58, phố Thềm Yênbay, Đông Tuấn — Lao-Kay, Đại An — Vinh Huế, Tourane, Bazar Bát Tiên — Saigon, Đức Thắng, 148, Albert 1er Dakao — Pnompenh, Hồng Bàng — Nhatrang, Sơn giang 12, Rue Marché — Vientiane, maison Ân Ba. Còn nhiều nơi nữa không thể kể hết, các nơi muốn mua buôn hoặc làm Đại-lý xin viết thư về thương lượng.

NHỮNG QUỐC ĐIỀU TRẠ PHONG VÂN KHÔNG TIỀN KHOẢNG HẬU

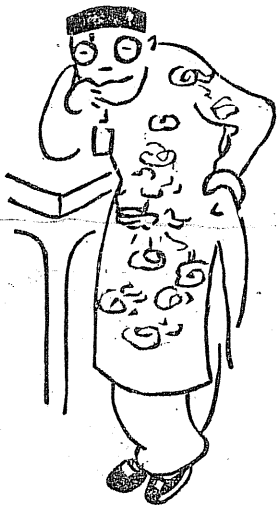
I. ĐI XEM MŨ CÁNH CHUỒN (Tiếp theo)

Làm cho dân ta yếu hèn, làm cho xã-hội ta đồi bại, chính là tội hai cái chủ nghĩa kinh thượng và phục tông.

PHẠM-QUỲNH

TRƯỚC kia, tôi đã nhiều lần được cái hân-hạnh nhìn mặt Phạm tướng công. Nhưng giao đó, tướng công mới là ông Phạm Quỳnh, một con phượng hoàng ẩn lẩn trong đàn gà « báo chí », người thì lùn ngầu, lao ngao, mặt thì gầy gò, hốc hác, không có cái vẻ phi nộn của một vị quan to. Có người bảo tướng tinh ngài chưa lộ.

Hôm nay, đến yết kiến tướng công đây, ắt là tướng tinh ngài lộ hẳn ra rồi. Cũng vì tôi sợ tướng tinh của ngài lộ ra, nên tôi vào phòng khách của ngài một cách e dè, kính cẩn. Trong lòng thấp thỏm không biết thế nào mà nói. Tôi vừa bước vào cửa, bỗng nghe thấy ở góc phòng có tiếng hát cao giọng đưa ra:



Trèo lên cây bưởi hái hoa,
Bước xuống vườn cà hái nụ tầm-xuân.
Nụ tầm-xuân nở ra xanh biếc,
Em có chồng rồi, anh tiếc lắm thay !
Phạm tướng công mặc áo gấm hồng
thêu rồng phượng, đương đứng tựa
vào bàn ngẫm nga...

Đoán rằng tướng công có ngụ ý
sâu xa trong bài hát, tôi đứng yên
lặng, tỏ lòng kính trọng nguồn tư
tưởng của một nhà đại chính trị.

... Con kiến mày ở trong nhà,
Tao đóng cửa lại mày ra đằng nào ?
Con cá mày ở dưới ao,
Tao tát nước vào, mày chạy đằng mô ?

Tôi sợ tướng-công mãi hát, khăn
mặt cái cổ họng qui bấu của ngài, bèn
đang háng lên tiếng.

Phạm tướng công nghe thấy, quay
mặt lại phía tôi đứng. Khuôn trắng

đầy đặn, trông ngài trẻ hơn hồi mười
năm về trước. Chỉ có cặp kính trắng
với cái lưng hơi gù là vẫn y nguyên,
như có ý chứng thực cho sự bất di
bất dịch trong lúc mọi vật đổi thay...

Trông thấy tôi, tướng công niềm nở
chạy lại, giơ tay ra bắt. Tôi nghiêng
lại nét mặt, ehình khâm ngụy tọa, vãi
tướng công mà rằng :

— Kính chào quan lớn...

Phạm tướng công vừa cười vừa nói :

— Quan lớn với quan bé gì. Chỗ
đồng nghiệp với nhau, phải dẫu xa lạ.
Bản chức đang ngâm mấy câu ca dao
đầy thi vị mà bản chức cho là cái âm
hưởng tự nhiên ở trong lòng dân mà ra.

— Vâng, quan lớn ngâm ca dao là dễ
nghĩ đến dân gian nghèo đói đương
mong quan lớn ra tay kinh tế cứu khổ
cứu nạn cho.

Phạm tướng công nguyệt tôi mà rằng:

— Lại quan rồi! Xưa bản chức làm
báo, nay ông cũng làm báo, chúng ta
như vậy hơi có tình đồng nghiệp. Bây
giờ gặp nhau, ông đừng nên quá tôn
bản chức lên như thế, cứ gọi bản chức
là ông hay ngài cũng được rồi.

— Bẩm tướng công, « có đồng đẳng
mới bình đẳng ». Tướng công là « quan »,
chúng tôi là « dân », nếu tướng công
cho phép chúng tôi gọi tướng công
bằng ông thì còn gì là tôn ti trật tự,
còn gì là quốc hồn quốc túy nữa.

Phạm tướng công không trả lời vội,
đứng dậy mở tủ sách lấy ra chồng tạp
chí Nam Phong năm 1922, rồi một nụ
cười chế nhạo nở trên cặp môi hồng,
ngài mở một quyển ra, đồng dặc đọc
rằng :

« Làm cho dân tộc ta yếu hèn, làm
cho xã-hội ta đồi bại, chính là tội hai
cái chủ nghĩa (kinh thượng và phục
tông). Không những một nước ta, nước
Tàu khôn nạn như bây giờ cũng vì đó...

«... Không nói dẫu xa, nói ngay một
quan trường.

« Theo cái lý tưởng cũ, ông quan
vẫn là cha mẹ dân, nghe ông Trần
văn Chương tán dương cái đức tính
của ông quan, thì tướng nội thể giới
không có nước nào có quan hay bằng
nước Nam ta. Nhưng hãy gặp sách
lại mà thử nhìn ngay chung quanh
minh, dám đổ ai kiểm dẫu được giống
quan như thế, Giống ấy có lẽ chỉ ở
trong tưởng tượng ông mà thôi, hay là
phải sống lại về đời Nghiêu, Thuấn
họa may mới tìm được. Còn quanh
minh thì bắt nhãn nói »,

Đọc xong, Phạm tướng công ngược
mắt lên hỏi tôi :

— Ông đã nghe rõ chưa? Tôi không
yêu chủ-nghĩa kinh thượng, nên tôi
đã viết mấy câu tôi đọc vừa rồi phê
bình bài luận văn thi tiến-sĩ của ông
nghè Trần văn Chương.



— Dạ, quan, à ông, nói phải lắm.
Nhưng truyện này đã ngoài mười
niên. Vả tướng công lúc đó chưa được
vào trong hoạn trường, chứ bây giờ,
quan trường đã có cái hân hạnh được
tướng công vào chốn chính thì cái
« giống quan » tướng tượng kia, hẳn
là phải có.

Phạm tướng công tươi như hoa phù
dung mới nở, bắt tay tôi luôn hai, ba
lần :

— Ông thực là tri kỷ của bỉ-nhân...

— Chúng tôi không dám. Chúng tôi
làm báo, tướng công làm đại thần,
khác nhau xa.

Phạm tướng công cười như nắc nẻ :

— Ông cho là xa, bản chức không
cho là xa. Tây nhân có câu rằng :
« Nghề làm báo đưa ta đến đâu cũng
được, miễn là ta phải ra ngoài nghề
làm báo » (Le journalisme mène à
tout, à condition d'en sortir).

Rồi, như tướng công được chịu ảnh
hưởng của sự liên tưởng, tướng công
kể cho tôi nghe :

— Thật là số hệ không biết dẫu mà
lượng. Năm 1921, bản chức sang Pháp
du lịch, một hôm được gặp ông Henri
Lorin, thư ký hội địa-dư ở bên ấy,
giới thiệu với hội viên là một vị quan
to xứ Bắc-kỳ, tướng là một câu tặc
khổng dễ lấy lòng, ai ngờ bây giờ lại
hóa ra sự thực.

Hai con mắt tướng công mở màng
như nhìn về cuộc đời dĩ vãng. Một sức
mạnh vô hình bắt tướng công mở tập
Nam-Phong cũ, nhện trắng đây, lấy
một quyển ra đọc rằng :

« Chỉ trách ông Henri Lorin có một
điều là ông làm đến nỗi giới thiệu
minh với đồng nhân là một « vị quan
to xứ Bắc-kỳ » ... Ông chẳng qua là
xét nhăm, trông thấy mình ăn mặc
súng sinh tặc cho cái tên « quan »
cho nó sang trọng, cũng như tiếng caid
đối với người Ả Rập hay người Ma-

lắc-kha nghĩa là vào hạng tù trưởng
dân thuộc địa-tượng thế là danh giá
cho mình lắm, có biết dẫu !... »

Tôi mỉm cười ngắm Phạm tướng
công súng sinh trong bộ áo gấm hồng
mà nói rằng :

— Danh giá thật... Còn ông Lorin
không ngờ đã hóa ra một Quỷ cốc Tử
đoạn việc tương lai như thần !

Về triết lý, Phạm tướng công nói
tiếp :

— Ấy, thường thường toàn nhờ sự
không ngờ như thế mà người ta trở
nên có danh tiếng một thời.

Trong lúc chúng tôi nói truyện thì
một người lính hầu đã mang ra các
thứ rượu tây để lên bàn. Một người
lính khác bưng khay nước chè tàu để
lên chiếc bàn bên cạnh. Phạm tướng
công làm ra người thiệp mà chỉ hỏi tôi :

— Mandarin-cassis hay là chè long-
tĩnh ?

Nghe câu hỏi, tôi mới như người sức
tĩnh, chợt nghĩ đến ý nghĩa sâu sắc
của sự hành-vi tựa hồ như nhỏ mọn
của tướng công : tướng công đem ra
mời mình rượu tây lẫn chè tàu, ý hẳn
muốn dung hòa hai cái văn minh Âu-
Á đây.

Cái lý tưởng dung hòa ấy, tôi lại
thấy nhiều chứng cứ khác nữa chung
quanh bộ sa-lông tối tằm bày bên cạnh
những đôn, thổng đời Càn Long, đời
Khang Hi, những mảnh bằg thành
chung, tốt nghiệp lồng kính treo lẫn
với những tờ sắc mẫu vàng thắm
những câu đối lộng lẫy lẫn với những
tranh ảnh của Trần-Phênh, Nam Sơn.

Mà cả đến người Phạm tướng công
cũng là biểu hiệu của sự dung hòa
đáng yêu kia : cái khăn xếp bằng
nhiều tây, cặp kính trắng của tây làm,
đôi giày ban, bấy nhiêu vết tích của
nền văn minh Âu-Mỹ trong những vết
tích của nền văn minh Tàu : áo gấm
hồng, quần lụa Thượng-hải...

Tứ Ly



HAY NHẤT, DANH TIỀNG NHẤT TẠI : SAIGON?

II. — Thuốc Điều - kinh bạch - đới, là một phương thuốc hay hơn hết, các bà lấy khi nguyệt làm đau, nếu khi huyết hư thì sinh ra trăm nghìn bệnh, là tại kinh không đều, tử cung hư hàn hư nhiệt, cùng hơi độc máu hư nhiễm vào, hay là sinh đẻ nhiều lần hư hồng não động tử cung, sinh ra đau trắng dạ dưới, đau thất ngang lưng, hai bên hông, huyết trắng ra nhiều, lúc vàng, lúc đục, có khi lẫn máu, lẫn máu đen. Nên dùng thuốc này sẽ đỡ ngay, trong người béo da thịt hồng hào, giá thật rẻ, mỗi gói 0\$30, nửa tá 1\$50, một tá 3\$00.

Hai thứ thuốc trên đây đã cứu không biết mấy nghìn người rồi nên Chánh phủ Pháp ở Nam-kỳ mới phê bằng ngày 23 Janvier 1922, thì quý ngài thấy rõ hay dở thế nào.
Có bán tại: Nhatrang : Mộng lương, Quinhon : Hồ văn Bá, Quảng ngãi : Trần Cảnh, Quang nam : Trần huyên Mai, Tourane : Nguyễn hữu Vinh, Faifoo : Hoàng đức Vĩnh Huê : pharmacie Vĩnh Tường
Quảng trị : Thông Hoạt, Vinh : Sinh Huy, 59 phố Ga, Thanh hoá : Nguyễn đình Văn, 71, Grand' rue. Nam định : Việt Long, 28, rue Chapeaux, Haiphong : Nguyễn văn Minh, 20, Bd Bonnal. Hanoi : Nguyễn văn Đức, 11, rue des Caisses và khắp Bắc, Trung, Nam, các nơi buôn thuốc Annam ta đều có bán.

Mua buôn, lãnh đại lý do : Pharmacie ÔNG-TIỀN Annam được phòng, 82-84-86-88, rue P. Blanchy Prolongée Phú-nhuận - Saigon (Cochinchine)

TU'ONG LAI MY THUAT



Nguyễn Cao Luyện



Lê Thị Lưu



Nguyễn Văn Thọ
tức Nam Sơn

— Công việc tôi định làm nó sẽ « lớn lao » lắm, tôi chỉ e không đủ tài sức mà đạt tới. Tôi thích nhất là vẽ và viết văn... phải, vẽ, viết đến phút cuối cùng.

Cô Lê-thị-Lưu — « Phòng xuân » nay (Salon de printemps 1935), vắng mặt cô.

Tôi đến nhà định hỏi xem duyên cớ vì đâu, thì bà con bảo :

— « Đã lâu nay không được gặp ».

— « Cô đã lấy chồng... »

Cát-Tường

NGÀY NAY RA HẰNG TUẦN

vào ngày thứ ba

SỐ 6 SẼ RA NGÀY THỨ BA 2 AVRIL 1935

Vì ông Nguyễn-tường-Cầm bắt buộc phải đi xa nên bắt đầu từ nay

GIÁM ĐỐC : Nguyễn-tường-Tam

CHỦ BÚT : Nguyễn-tường-Lân

Giá mua một năm đáng lẽ 5 \$ 20 chỉ lấy có 3 \$ 80 (nghĩa là mua năm được lợi 1 \$ 40)

Giá mua 6 tháng đáng lẽ 2 \$ 60 chỉ lấy có 2 \$ 00

Mỗi số 1 hào

Những người nào hiện đã mua năm rồi thì nhà báo cử việc rút bớt hạn đi cho vừa với số tiền đã gửi :

Mua 1 năm thì rút xuống 10 tháng

Mua 6 tháng thì rút xuống 5 tháng

SẼ CÓ

Bốn phóng sự

Hai truyện ngắn

Bốn tiểu thuyết

số nào cũng có

Phụ-bản rất đẹp

Phụ-trương biểu không

Nhiều tranh ảnh

số 6 có những bài gì, trong số báo sau sẽ công bố

SÁCH

Quốc-ngữ vỡ lòng

lên sáu, lên bảy

CÓ VẼ, IN ĐẸP. HỌC RẼ, BÌA DÀY

20 trang — Bán 0\$06

Soạn giả : CỤ ĐỐC TRI, Hadong;

Xuất bản : Nhà in NAM-TÂN, Haiphong

Có bán lẻ ở các hiệu sách các tỉnh

DÂY là những câu chuyện nhà họa-sĩ, điêu-khắc và kiến-trúc sư trả lời phỏng vấn về công việc các ông tôi định làm sau này, để cho nền mỹ-thuật ta được phong phú thêm:

Ông Vũ-Bổn — Một nhà mỹ thuật có bộ mặt li bì, mơ mộng. Ông nói :

— Sống thế nào được với mỹ-thuật ngày nay ! Tôi phải làm nhiều công việc khác mà khi xưa nhà trường không bao giờ dạy tới để nuôi sống tôi và vợ con tôi đã...

Ông Mai-trung-Thứ — Một họa-sĩ ở chốn Thần-kinh. Ông nói :

— Năm 1925, bắt đầu học vẽ tôi nay vừa 10 năm, tôi chỉ chuyên vẽ thiếu nữ mà chưa bức tranh nào tả được cái « đẹp » của người trong mộng. Tôi còn sống ngày nào, tôi cố đạt tới mục đích của tôi, nghĩa là vẽ một bức tranh thiếu-nữ « đẹp ».

Ông Võ-đức-Điên — Một nhà kiến trúc hay khôi hài, nói một câu rất buồn :

— Bao giờ tôi đạt đủ được hết những lối kiến trúc nhỏ nhẻ ở Hà-thành, rồi bấy giờ tôi sẽ nói cái chương trình vĩ đại của tôi cho ông nghe. Hiện bây giờ nó còn bí-mật lắm, bí-mật đến như tôi đây cũng không sao biết trước được.

Ông Trần-ngọc-Quyên — Một nhà điêu khắc, vai u, thịt bấp, đầu nhỏ, người cao. Ông nói :

— Tôi chẳng dám nói những hy vọng quá cao đề sau này trở nên những ông Rodin, Michel-Ange, Phidias bên trời Nam, song cứ cố sức làm, làm rất nhiều để cho nghệ-tôi hoàn toàn, là tôi mãn nguyện.

Ông Tô-ngọc-Vân — Tôi định vẽ, vẽ đến hết đời, không phải bận lòng đến những việc khác việc vẽ.

Ông Nguyễn-cao-Luyện — Một nhà kiến trúc đã được phần thưởng Samuel Long. Ông nói :

— Những mẫu nhà đồ sộ, nguy nga, tôi đã vẽ nhiều lắm rồi, hiện nay, tôi đang cùng với bạn Hoàng như Tiếp khảo cứu những mẫu nhà giản-dị, đơn sơ : mái tranh, tường đất, để cho dân quê ít tiền cũng được hưởng những sự vệ sinh và tiện lợi như dân thành thị.

Ông Nguyễn-tường-Lân — Đứng trong phòng triển lãm ngắm nghĩa bức tranh ông vẽ, (Vũ-nữ Nguyễn) rồi vừa cười vừa nói :

— Tôi sẽ cứ vẽ như thế này mãi mãi.

Ông Nguyễn-văn-Thọ tức Nam-Sơn — Một « họa sư » vẽ « sư » và kiềng vẽ « gái đẹp ».

— Trước kia, tôi ở Pháp, thầy học tôi có ra những đầu đề lấy ở sách « Kinh thành » để tôi tập làm. Sau mấy tháng học tập, lúc tôi về nước, thầy học tôi có dặn tôi nên lấy sự tích trong tôn giáo Viễn-Đông mà vẽ : vậy từ bấy đến nay, tôi thường vẽ những bức tranh về đạo Thích, đạo Lão.

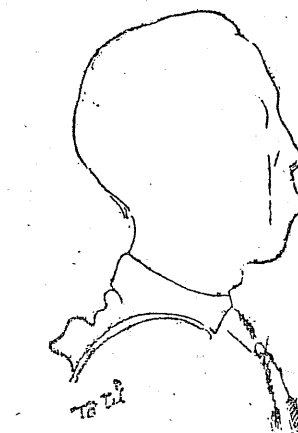
Ông Trần-bình-Lộ — Một nhà mỹ thuật nhiều hy vọng, mà các bạn thường được đọc văn, xem tranh trong Phong-Hóa và Ngày-Nay.



Võ Diên



Tô Ngọc Vân



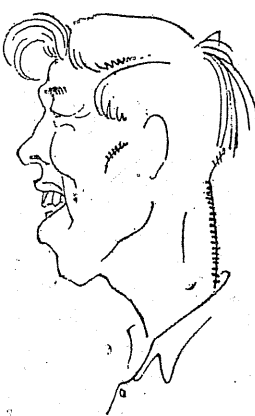
Mai Trung Thứ



Vũ Bổn



Nguyễn Tường Lan



Trần Ngọc Quyên

UỐNG VÀO LÀ KHỎI

Thuốc năm 1935. Đời thịnh hành vật-chất các bệnh nguy-hiểm sinh càng nhiều ; vì các lẽ ấy, chúng tôi đề công nghiên cứu từ xưa tới nay, nên năm 1935, phát minh ra thứ thuốc này gọi là thuốc năm 1935, giúp cho các bệnh nhân thực mười phần, mỹ mãn cả mười. Công hiệu của thuốc này : 1er Khỏi tức buổi ở bàng quang, đái rất, tiểu tiện vàng, đỏ, đục, hoặc đái ra máu, đái tiện táo, có người nổi hạch ở bẹn, uống thuốc này bệnh sẽ khỏi ngay. 2e Rất mau khỏi mủ, dù bị lậu chưa khỏi hoặc bị nhiều lần chữa chưa khỏi ban, thường có mủ chảy ra, tiểu tiện vẫn như thường, có người mỗi buổi sáng thấy ra một vài giọt mủ hay lúc nào ở quy-đầu cũng ướt như thế là thuộc về thời kỳ kinh-niên vì trùng bệnh lậu đã ăn vào vỏ thịt, uống thuốc này lập tức là khỏi liền. Nói tóm lại, những người bị bệnh lậu bất cứ tức buổi hay thấy ra mủ, kinh niên hay mới mắc, uống đến thuốc năm 1935 là khỏi, không hại sinh dục và sức khỏe uống thuốc vẫn đi làm việc như thường. Đán ông, đán bà và đán bà có thai đều dùng được cả. — Giá 0\$60

LÊ HUY PHẠCH TONKIN — 12, SINH TU — HANOI

Đại-lý : Haiphong : Nam-Tân 82 Bonnal, Vinh : Sinh-hủy-Dược-Điểm, 59 Rue de la Gare, Huế : Văn-Hòa 87 Paul Bert, Quinhon : Trần-văn-Thăng Avenue Khai Dinh, Saigon : Dương-văn-Vy 109 rue D'Espagne. — CẦN NHIỀU ĐẠI LÝ CÁC NƠI.

CHÁNH-TỔNG PHÚ

Tổng có một người :

Sợ sộ, sừng sừng ;

Nhàng nhàng, nhào nhào.

Cũ kĩ hình dong ;

Xấu xa diện mạo.

Một mái tóc cò ;

Hai chòm râu cáo.

Vai so, cổ rút, bụng dẹt cóc khô ;

Mắt trắng, môi thâm, mồm dài cá ngao.

Răng bản quốc nhần nhe cười nụ,

đen tựa hạt bầu ;

Mặt lưỡi cày lăm tằm rỗ hoa, nhẹ như

tròn chảo.

Thênh thang dệp dệp, giầy giầy ;

Sừng sừng khăn khăn, áo áo.

Nón ghép lòng chim ;

Quần lơ trửng sáo.

Khi lên huyện, ngồi trên mình ngựa,

ép-ép nhong nhong ;

Lúc đi tuần năm chiếc roi... bò vênh

vênh vào vào.

Học lối quan sang ;

Ra tuồng kẻ lấu.

Điều khảm sà-cừ ;

Đạo trường mã-lấu.

Giữa nhà bày tượng tam đa ;

Ngoài cổng đắp chơi đời sấu.

Tiền như vẩy ốc, kẻ mấy ngàn đồng ;

Ruộng thẳng cánh cò, cò dư trăm mẫu.

Khi thông thả, rượu ngon nhấp giọng,

uống tí ti hết chai bố, chai con,

Lúc say sưa chiếu cạp rung đùi, ngồi

ngất ngưỡng như bóng cò bóng cẩu.

Khi đi rảnh tìm ngôi hàng trắng, mắt

la mảy lét, vì vì von von ;

Lúc nằm khèo nệm thú com đen, mồm

ngáp, tay vẽ, hơ hơ nạo nạo.

Tinh dãi các đã quen ;

Ngón phong tư cũng thạo.

Vợ bé được chân giầy chân dệp, quần

lè dấp gót, dùng mỡ tập ngón ăn chơi ;

Vợ cả thời tay dấu, tay thương, vẩy

thăng hồ tròn, nai lưng làm

hàng xay hàng xáo.

Bắt con cả theo đòi nghiền bát, cầu trời,

khẩn phật, mong mỗi nên ông kỷ,

ông thông ;

Dậy có em học thói tỉnh thành, đón gió

chờ trăng, lả lơi gheo ông

thừa, ông giáo.

Bạn hữu kẻ : ông hàn, ông bá, ông phán,

ông tham ;

Nhân tinh khoe : chị Tuyết, chị Lan,

chị Mùi, chị Mão.

Tiếng Pháp thông đặc cán mai ;

Chữ Nho giỏi lòi chuỗi gáo.

Khi đến đám, khoe khôn khoe khéo,

miệng nói ba hoa ;

Lúc ra về, giả tỉnh giả say, chân đi lảo-

đảo.

Miếng việc làng bằng sàng sớ bếp, cò

giành phần ăn trốn ngồi trên :

Phép nhà vua còn thua lệ dân, vẫn giữ

thói bản gian, tính láo.

Sống ở làng, sang ở nước, được bá hộ

lên ngay vai quan lớn, ơn huệ

ông tây ;

Giàu làm kép hẹp làm đơn, mồ vài trâu

trả nợ miệng dân làng ;

thơm-thảo bà lão !

Cây sắn của như Thạch-Sùng ;

Khoe lăm mưu hơn Tào-Tháo.

Rán sành ra mỡ, nào những lúc làm

com thết khách, bảo xua gà sang

xóm mất tâm ;

Ném đất dẫu tay, dẫu nhiều phen phao

rượu nhà người, còn phóng

ngựa lên quan phi báo.

Vừa thoát nạn dẫu cong đuôi chạy trốn,

nói hươu nói vượn, khỏi rên

thì quên mất thầy ;

Xử xong chùa còn há miệng bàn

nhăng, giết lợn, giết trâu, có

lực mới vực được đạo.

Công điền cổ tranh phần bố đồ, dè dặt,

bóp họng, trề chẳng tha, già

chẳng thương ;

Sưu thuế càng đốc thúc dân đen, gồng

cổ cùm chân, kẻ ăn rượu người

chịu bão.

Tranh nghị-viên dửng lơ làm dàu-gà, ăn

cây táo, rào cây sung ;

Ngày công cử giờ ngón mưu cao, dăm

bị thóc, chọc bị gạo.

Vẽ đường cho hươu chạy, chỉ làm le

gấp lửa bỏ tay ;

Thấy cò giắt nghè vào, còn tập tễnh rày

phần ăn mầu.

Đã nhiều lúc ăn xà ăn xẻo từ đốm tam

khoanh ;

Rồi có phen chạy ngược chạy xuôi, thất

diên bát đảo.

Bầy người này cây kẻ khác, chó cùng

dặt dậu, sao chẳng biết một câu nhin

là chín câu lảnh ;

Bòn khổ bện đai quần hồng, cốc mò cò

ăn, suy mới hay trăm nhát cào

không bằng một nhát cẩu.

Nghĩ lại ai ơi ;

Thử xem có xấu !

Tiếng dõm đã nêu,

Vết nhơ còn dấu.

Hại nhân ich kỷ, găm cho hay người

thể ra chi ;

Tham thực cực thân, ai chả biết của

trời là bậu.

Này họ, này hàng, này làng, này nước,

đường đường cư sử tắc lòng trời

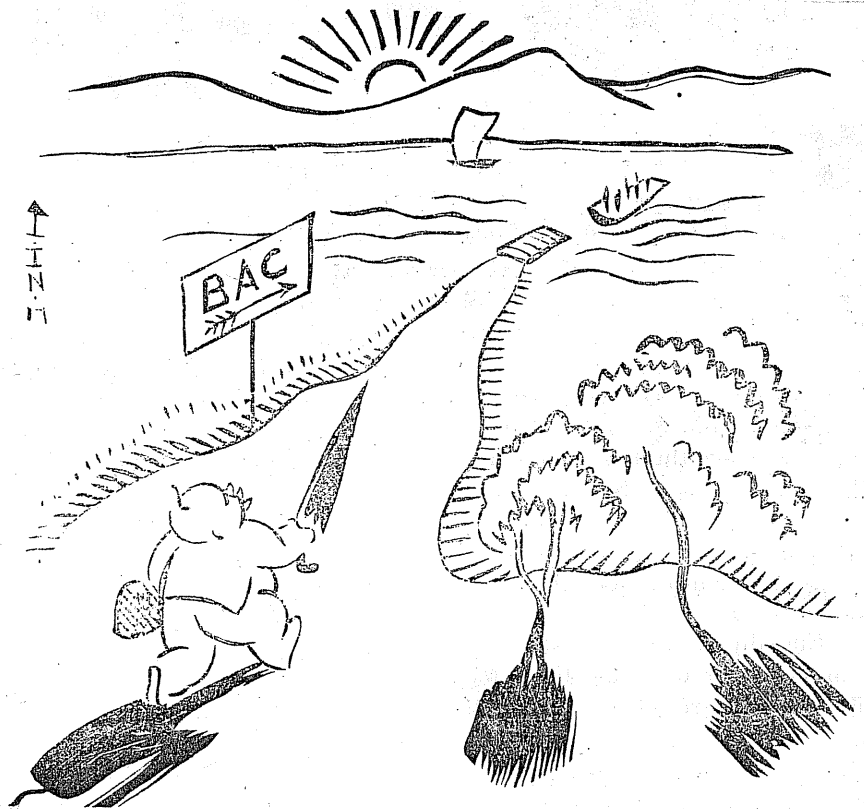
tổ, làm chi những cái thói ngoan ;

Nào tiền, nào bạc, nào thề, nào thần,

kiếp phù sinh ba thước đất vùi,

rút cục lại cũng là trò mộng ảo.

Đỗ-như-Tiếp



XÃ XÊ — Phương này mà gọi là phương Bắc thì thật ngu không có chỗ nói !

THI NÓI KHOÁC TRÊN TÀU THỦY ĐI TRONG SÔNG

Tôi đang nằm nghỉ trong cabin, bỗng thấy người bị dựng đứng, rồi lại giở ngược. Cứ thế mãi.

— Quái sao có sóng dữ thế, tôi nghĩ vậy.

Thò cổ ra cửa sổ, tôi nhìn ra ngoài.

Giời vẫn yên, sông vẫn lặng. Nhưng...

có một người to béo đang « làm trăm

bước » trên boong. Đến khoảng giữa

tàu, bên ống khói, người ấy đứng lại

châm thuốc lá ; tàu lại êm ngay.

ĐÔI ĐUA TRE

HƯ VĨA

Tôi là một người thợ máy. Một hôm tôi phải theo một phi-công bay từ Hanoi vào Saigon.

Trong khi tàu đang bay, tôi không phải làm gì lắm ra ngủ gật. Rồi tự nhiên tôi thấy soạt một tiếng, tàu nghiêng hẳn đi.

Thì ra phi-công cũng ngủ gật nốt, để đến nỗi tàu hạ dần xuống mà không biết, rồi cánh quạt đập phải một cánh da cổ thụ.

Lúc ấy phi công mới hoảng dấy, lại cho tàu bay lên và vào được đến Saigon. Thật hú vía !!!

ĐỘI IV BẠCH-MAI

Tục ngữ thường ví người keo kiệt chẻ cái tóc làm bốn, tôi tưởng chưa lấy gì làm ngoa, vì tôi có thể chẻ làm mười sáu.

— Vậy, thế anh làm ơn cho tôi xin một sợi ấy để tôi nhờ người bác tôi chuyên nghề chẻ đồng hồ để ông làm giây cốt (ressort) một cái đồng hồ cho tôi nó chỉ bằng hạt quả ổi!

ĐẶNG-BÁ-LÊNH

RIÊM VÀ THUỐC LÁ

— Từ bé đến bây giờ, anh hút hết độ bao nhiêu thuốc lá ?

— Chả mấy ! Cứ lấy diêm mà tôi đã dùng để châm thuốc hút rồi cái nọ vào cái kia thì vừa dài bằng chu-vi châu Á.

— Thế thì chả mấy thật. Nếu lấy số thuốc lá của tôi đã hút dựng đứng xít vào nhau thì có thể phủ kín cả nước Tàu, mà bề cao đồng thuốc ấy thì bằng bề cao tòa nhà chọc trời cao nhất ở Mỹ. Thế mà tôi chỉ mới dùng có một cái riêm, vì tôi cứ châm mãi diêm này sang diêm khác !

CHÀNG NGỐC HANOI

Tôi đánh ten-nít có món « lóp » tài tình lạ lùng lắm. Một hôm đánh thi, tôi muốn nghỉ một lát, liền « lóp » một quả Rồi tôi gác vợt ngồi nghỉ. Năm phút sau, quả « lóp » mới ở trên trời rơi xuống giữa sân bên kia !!!

ĐÌNH LÂN HANOI

Giải thưởng nói khoác bản báo đã nhất định tặng Chánh tổng Chế về các bài dự thi của ông (nhất là bài « Quen mùi ».) Thế mà bản báo lại vừa nhận được bức thư sau này thì có lạ không?

Thưa ông Chủ nhiệm Phong hóa, Phần thưởng Nói khoác Quý-báo gửi tặng, tôi đã nhận được rồi, xin có lời trân trọng cảm ơn.

Ký tên

TRẠNG RÓC

Chúng tôi ngồi nghĩ mãi mà vẫn không nhớ đã gửi nui Hỉ-mã biểu ai chưa. Có lẽ ông Trang Róc nhận được cái nui giả của họa-sĩ Nam-sơn mà tưởng lầm rằng đó là Hỉ-mã-lạp sơn chăng ? Dầu sao Trang Róc cũng là một nhà nói khoác.

P. H.

THUỐC LẬU NHẬT BẢN

bán ở 67, Phố Cua-Nam - Hanoi

Chứng bệnh lậu giờ đương bành trướng khắp hoàn cầu, riêng nước ta xem cũng nhiều người bị phải. Đã mắc phải chữa rất lâu mới tuyệt được nọc. Ai đã bị qua chắc cũng rõ. Nên tìm được món thuốc uống rút nọc thật là khó. Nay chúng tôi vì sự cạnh tranh và sự giúp ích cho những bạn mắc phải. Chúng tôi tự tìm những môn thuốc tại Nhật-Bản. — Thử thuốc ấy đã được nhiều người các nước để ý đến — về chế lẫn với thử thuốc số 58 và số 68 của nhà chúng tôi. (thử thuốc này đã được nhiều người dùng được linh lợi lắm, nay lại được linh lợi nhiều). Thử thuốc ấy chuyên chữa như người phải lậu-đương thời kỳ phát hành. Buối, tức, mủ, máu, cường dương đau, đi dái ít một, nước tiểu đỏ, dùng 2, 3 lọ số 58 sẽ khỏi hẳn, giá 0\$50 1 lọ 5\$00 12 lọ. Người nào sau khi khỏi chứng bệnh này, đi nọc còn lại nước tiểu khi chong, khi vàng, thỉnh thoảng ra dãi tí mủ, quy đầu hay ướt, ống tiểu tiện thỉnh thoảng thấy nhói ngứa, làm việc nhọc hay ăn độc hình như bệnh phục phát. Dùng 2, 3 hộp số 68 sẽ khỏi hẳn 1\$50 1 hộp 7\$50 6 hộp. (Thuốc không có chất độc, đàn bà có mang dùng cũng được).

Ai muốn làm đại lý hoặc mua thuốc, xin viết thư về :

BINH-HƯNG N° 67, NEYRET - HANOI

TIÊU SƠN TRANG SĨ

(Tiếp theo)

THỰC vậy, trên một cái ổ rơm giải chiếu, bên ngọn đèn dầu ánh sáng lơ mờ, bà hoàng phi đương ngồi hờ hai bàn tay lên trên than hồng đứng trong cái nôi đất vờ. Bà ngược mắt dăm dăm nhìn mấy người lạ mặt, có vẻ lo lắng:

— Ai đấy?... Nghe tiếng hình như quen quen.

— Em đây mà! Em Nhị Nương mà bà không nhận ra sao? (Trong khi trốn tránh, bà thường-xung chi với Nhị Nương và gọi Nhị Nương bằng em).

Bà hoàng phi mừng quýnh, đứng dậy ôm lấy Nhị Nương mà vừa khóc vừa nở cười:

— Em Nhị Nương ơi,... chị đã tưởng không bao giờ còn nhìn thấy mặt em nữa,... ai ngờ trời chưa nỡ chia rẽ chị em ta.

Nhị Nương thuật lại cho bà nghe công việc sắp đặt từ hôm trước để tới nay đến phủ phá ngục cứu bà ra, ai ngờ khi đến nơi thì được tin một bọn đã cướp bà đem đi...

Một người đứng gần đấy cười có vẻ tự phụ, nói diều:

— Hừ! Trâu chậm uống nước đục! Hoàng phi trở người ấy bảo Nhị Nương:

— Đây là Đào-Phùng, người làng Phù-lưu. Chính Đào quân đã hợp anh em đến cứu chị. Ở đây thực không bao giờ chị dám quên.

Đào Phùng đáp:

— Tàu lính bà, nhà kẻ hạ thần đời đời ân thánh đế, nay kẻ hạ thần đầu chết cũng chưa đủ báo đền, lính bà nói đến ơn huệ làm chi, khiến kẻ hạ thần thêm xấu hổ, vì để lính bà bị quân giặc bắt được, tội kẻ hạ thần đã nặng lắm rồi...

Hoàng phi rót một chén rượu đầy đưa cho Đào-Phùng mà rằng:

— Đào anh hùng trung nghĩa ai bì kịp! Xin tặng anh hùng một chén rượu.

Đào-Phùng đỡ lấy nói:

— Lính bà ban, hạ thần xin bái lĩnh.

Hoàng phi đưa mắt nhìn Quang-Ngọc, Phạm Thái và Lê Bảo đứng chấp tay ở một bên, và thì thầm hỏi Nhị Nương:

— Ai thế, em?

— Bầm bà, đó là ba tráng sĩ, bạn thân của em, đã cùng em kết làm anh em.

Hoàng phi rót ba chén rượu nữa rồi bảo Nhị Nương bưng mời ba chàng. Đoạn, bà hỏi Đào Phùng:

— Công tử đã cứu tôi thoát nạn rồi, bây giờ công tử bảo nên đi ẩn lánh ở đâu?

Bà rơm rớm nước mắt, thở dài nói tiếp:

— Bệ hạ có rõ cảnh lưu lạc này cho thiếp không?

Quang Ngọc bàn:

— Tàu lính bà, bây giờ người ta đã nhận được dung nhan lính bà, thì lính bà trốn tránh chắc cũng khó khăn. Chi bằng lính bà đến nương nấu cửa chiền, thiết tưởng có phần chắc chắn hơn nhiều.

Hiền huynh hẳn chưa quên rằng có hơn hai trăm binh lính đương hoành hành ở đó.

Đào Phùng bỗng phi cười hỏi:

— Có phải hai trăm binh lính Từ-sơn không?

— Chính.

— Vậy thì không lo.

Chàng kể cho anh em Quang-Ngọc nghe cái mưu kế của chàng. Chàng cho một người giả làm người nhà quê

của **Khái-Hưng**

Chịu chia tay giải tán, hẹn thỉnh thoảng lại đến rừng hội họp uống rượu, múa gươm.

Nóng và nguội

Từ hôm đánh huyệt trận Kim-lũ thì hai viên phản phủ và phản suất đem lòng thù oán bọn cựu thần nhà Lê lắm, vì họ chắc rằng cánh quân đến phá ngục cứu Lê hoàng-phi ra là bọn tôi nhà Lê. Phản phủ bàn với phản suất:

— Việc này ta nên giữ bí-mật. Quan trên với triều đình đều chưa biết tin ta bắt được Thị-Kim. May mà chưa kịp cho chạy giấy về kinh đấy!

Phản suất hậm hực tức tối:

— Tôi thì không đội trời chung với bọn này. Không những chúng nó giết mất viên đội nhất của chúng ta mà chúng nó còn làm cho tôi lặn lội đêm tối đem quân đi, rồi lại đem quân về, thực là mình làm trò múa rối cho đàn vùng Kim-lũ coi.

Phản suất cười khà nói tiếp:

— Rõ đen cho mấy tên lái thuyền vô tội bị chặt đầu.

— Ngươi chặt đầu?

— Vâng. Bực mình về nỗi bị lừa, nên gặp mấy thằng lái dò đương họp nhau ở dưới thuyền đánh bài phỏ, tôi cầm dao khọa tay một lượt, bốn, năm cái đầu rơi xuống ván. Như thế cũng hả lòng được đôi chút, ngài ạ.

Phản phủ ngồi trầm ngâm suy nghĩ. Cái bực tức của ngài, ngài cho còn gấp năm gấp mười cái bực tức của phản suất. Đêm hôm ấy còn bao giờ ngài quên được: Trốn vào chuồng ngựa nằm ở máng ăn, lấy rơm phủ lên trùm kín cả người rất là khó thở. Lại thêm mùi phân ngựa khai thối quá dối, thế mà ngài phải nằm đi ở đấy cho tới sáng bạch, trong mấy canh dài đằng-dằng: Tuy suốt đêm lắng tai, ngài không nghe thấy một tiếng động nhỏ nào ở tư thất đưa ra, nhưng ngài lấy làm lạ rằng sao người nhà không lên tiếng và đi tìm ngài. Bởi vậy, ngài đoán rằng toán cướp còn tụ họp trong phủ. Giữa lúc ấy thì gia quyến ngài đang bị nhốt ở trong buồng chứa, lo sợ, im hơi lặng tiếng.

Nhớ lại những sự đau đớn đáng kỷ niệm ấy, phản phủ mỉm cười. Đối với con nhà võ như phản xuất thì cái tức giận hiện ra nét mặt, thốt ra lời chửi rủa thế nguyên. Nhưng đối với con nhà văn, đối với một nhà thâm nho như phản phủ thì cái tức giận giấu dử đội đến đâu cũng chỉ ngu trong một khóe mỉm cười chua chát. Chả thế mà ngài thường mỉa tỉnh võ đoán của



Hoàng phi vui mừng đáp:

— Phải, tướng quân bàn rất phải. Và lại ta cũng mến cảnh tu hành lắm, mà ta cũng nên thế phát qui y thôi.

Quang Ngọc lại nói:

— Tàu lính bà, ở làng Ngô-xá có một ngôi chùa sư nữ, vậy mai mời lính bà đến ẩn ở đó.

Quay ra, chàng bảo Nhị Nương:

— Ngu huynh giao cho hiền muội việc đó. Sáng mai...

Nhị Nương ngắt lời:

— Sáng mai không bằng đêm nay. Ngu muội xin phò giá lên đường ngay bây giờ.

— Thế thì càng hay lắm.

Mọi người đều lấy làm phải. Liên chớ thuyền đưa hoàng-phi và Nhị Nương qua hào. Hai người lên ngựa đi thẳng.

Phạm Thái cũng xin đi theo, Quang Ngọc giữ lại mà rằng:

— Một mình Nhị Nương cũng đủ rồi.

— Nhưng thưa hiền huynh, ngu đệ phải về xem tình hình hạt ấy ra sao.

vùng Kim-lũ đến phủ báo ở vùng ấy có một bọn giặc rất đông, mà người đi đầu là một nhà sư. Chàng bịa ra điều đó, là vì thấy người ta huyền truyền có một nhà sư rất hung tợn thường đem đồ đảng đi tổng tiền bọn nhà giàu. Chàng chắc báo có nhà sư, mà lại nói khích thêm mấy câu, thì thế nào viên phản suất cũng kéo hết quân đi tiêu phạt. Thế là trong phủ chỉ còn một ít lính ở lại canh giữ và việc phá ngục cứu hoàng-phi dễ như trở bàn tay.

Phạm-Thái nghe truyện mỉm cười đưa mắt nhìn Quang-Ngọc. Chàng nói:

— Tội nghiệp! Người ta đã xuất gia tu hành, mà công-tử còn đồ cho người ta cái tội tày trời!

Đào-Phùng đáp:

— Chẳng qua cũng là một sự bất đắc-dĩ. Không thế, sao cứu được hoàng-phi.

Mọi người cùng cười, rồi mời nhau uống rượu, cho mãi tới gần sáng mới

Đau dạ dày, Phòng tích

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, đau bụng, đau lưng, đau ngực, trong bụng óc ách như có nước nhiều là vì người yếu phòng dục quá đà, ăn no ngủ ngay, hay nghĩ ngợi nhiều quá, làm cho can khí uất kết, khí huyết tích tụ, mà đau dạ dày, hề uống đến thuốc này đều khỏi hẳn, vì nó chữa đến tận căn bệnh, cho nên đã nhiều người, cả người tây, người tầu, đã uống qua, đều công nhận là hay nhất không thuốc nào bằng. Giá mỗi gói 0\$40.

TUYỆT NỌC LẬU, GIANG

Mọi phải uống thuốc số 19 giá 0\$60 đã lâu kinh niên uống tuyệt nọc giá 1\$00 uống làm hai ngày, thuốc mới chế. Chữa khoản đàm đoạn 3 ngày hết đau, tuần lễ tuyệt nọc, ở xa mua thuốc uống công hiệu không kém gì. Giang mai 1\$00 một ve, 4 ve khỏi, Cai nha phiến 1\$00 1 ve, 3 ve chữa hẳn, khí hư bạch đới giá 0\$60 5 ve khỏi.

KIM - HƯNG DƯỢC - PHÒNG, 81, Route de Huế (phố chợ Hôm), Hanoi

MAISON NHUẬN-ỐC

ARCHITECTURE

(Avant - Mètre et mètre définitif)

Mười bảy năm chuyên vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi. - Đã có bốn trăm kiểu nhà của Bản-sở vẽ, mà đã xây tại Hanoi và các tỉnh xin tính giá hạ.

Siège : 168, Rue Lê - Lợi — Hanoi
Succursale : 63, A M^e Joffre — Thanh-Hóa

phân xuất bằng những câu thơ đại ý nói : trăm quân hùng tráng không mạnh bằng một lời văn mài mề của nhà cầm bút.

Lần này lại là một dịp để ngài phô sức mạnh của cái tức giận yên lặng ngấm ngấm cháy ở trong lòng ngài. Ngài không làm thơ nữa. Ngài chỉ mở trap lấy ra một cái bằng mà, theo sự đo thám cần-mật của bọn thám-tử, ngài đã làm ra. Đó là cái bằng có chứa đủ tên những bậc trung-thần nhà Lê trốn tránh trong địa hạt Từ-sơn

Phân phủ gõ xuống cái bằng ấy, bảo phân suất :

— Bấy lâu tôi để bọn họ ăn ngon, ngủ yên là cũng tưởng họ hiểu thời thế, không hoạt động nữa, không phiền nhiễu chúng mình nữa. Ai ngờ ngày nay lại chính họ gây sự ra. Vậy bắt đầu đi, ta phải mời những ông tướng ấy đến chơi ít bữa.

Thật là ngài nói ngọt như mía lùi. Ngài lại mỉm cười nhìn phân suất nói tiếp, ý chừng để được lòng ông bạn đồng thành :

— Việc đó thì phải nhờ đến bàn tay sắt của tướng quân.

Tướng quân phòng mũi đáp liền :
— Đại-nhân cứ truyền, việc đầu khó đến đầu tôi cũng xin đảm nhận.

— Vậy chúng ta cùng bàn xem nên bắt những tay nào trước.

Tức thì phân phủ mở rộng cái bằng đẹp đẻ của ngài ra :



— Đây đại-nhân coi, tất cả có 73 tên. Nhưng xét ra chỉ có bảy tên là thực lợi hại. Bảy tên đó tức là cha con ngự-sử Nguyễn-Bặc, người chứa chấp Thị-Kim. Hai tên này ta hãy để đó vì hiện còn trốn tránh, mà trốn thì hẳn là trốn ở nơi khác. Nếu ta bằm tỉnh sức giầy đi lùng thì cũng bắt được, nhưng làm như thế là làm cổ sẵn cho kẻ khác ăn. Chỉ bằng ta cứ để yên ít

lâu, thế nào chim chẳng bay về tổ, lúc đó ta sẽ mời nhẹ hai ngài vào cũi.

Phân suất cười lớn :
— Hay ! Mưu hay lắm. còn ai nữa, thừa đại-nhân ?

— Kể đến Đào-Phùng. Tên này tuy còn trẻ, nhưng đáng lo ngại lắm đây. Nhiều bài thơ ngấm hần vịnh có ý nghĩa cuồng bột, phạm thượng. Mà hẳn tự hợp anh em rượu chè luôn luôn. Trong một bữa tiệc hẳn ngài ngài say, có nói một câu hỗn xược mà thám tử đã chép lại đem nộp -tôi. Câu ấy đây.

Vừa nói vừa đưa cho phân suất một mảnh giấy. Phân suất vốn không biết chữ, cười gượng bảo phân-phủ :

— Đại-nhân đọc cho tôi nghe xem nào.

— Xin vâng. Hẳn ta nói thế này : Kể sĩ cúi cổ khom lưng làm tôi bọn Bùi đặc Tuyên, Nguyễn quang Toàn thì có khác gì bán rẻ linh-hồn cho bọn đồ-tể.

Phân suất đập mạnh tay xuống ghế ngựa quát tháo :

— Nó bảo thế ? Thực nó bảo thế ? Được, để nó đẩy rồi ta sẽ bán rẻ linh-hồn nó cho vua Diêm-vương. Nhưng còn ai nữa ?

— Còn Hoàng-An ở Phù -đồng, Nguyễn-Tiết ở Phù-ninh, Nguyễn-Đắc ở Đồng-kỹ, Trần-Xá ở Phú-xuân. Đó toàn là những tây ghê gớm cả.

— Được, đại-nhân cứ để chúng nó đẩy cho tôi, tôi sẽ xin đi lùng bắt cả tốp đem về đây.

— Nhưng đại-nhân cũng nên cẩn-thận, vì không phải những tay tầm-thường đâu. Mà biết đâu chúng nó không mật thông với đồ đảng Phạm-Thái ?

Phân suất lớn tiếng cười, toan nói câu gì để tỏ lòng khinh-bĩ đối với bọn kia. Bỗng ngài ngừng bật, hoảng hốt quay ra hỏi :

— Cái gì thế ?

Một tên lính mặt tái mét như gà cắt tiết chạy sộc vào trong nhà đứng thờ không ra hơi :

— Bẩm... hai đại...nhân... có người... chết ở cổng phủ...

— Người chết ?... Ai ?

Tên lính đứng thờ một hồi nữa rồi mới thuật lại rằng một võ-sĩ trông có vẻ mạnh mẽ, dữ tợn phi ngựa qua cổng phủ mà ném xuống đó một cái xác người chết.

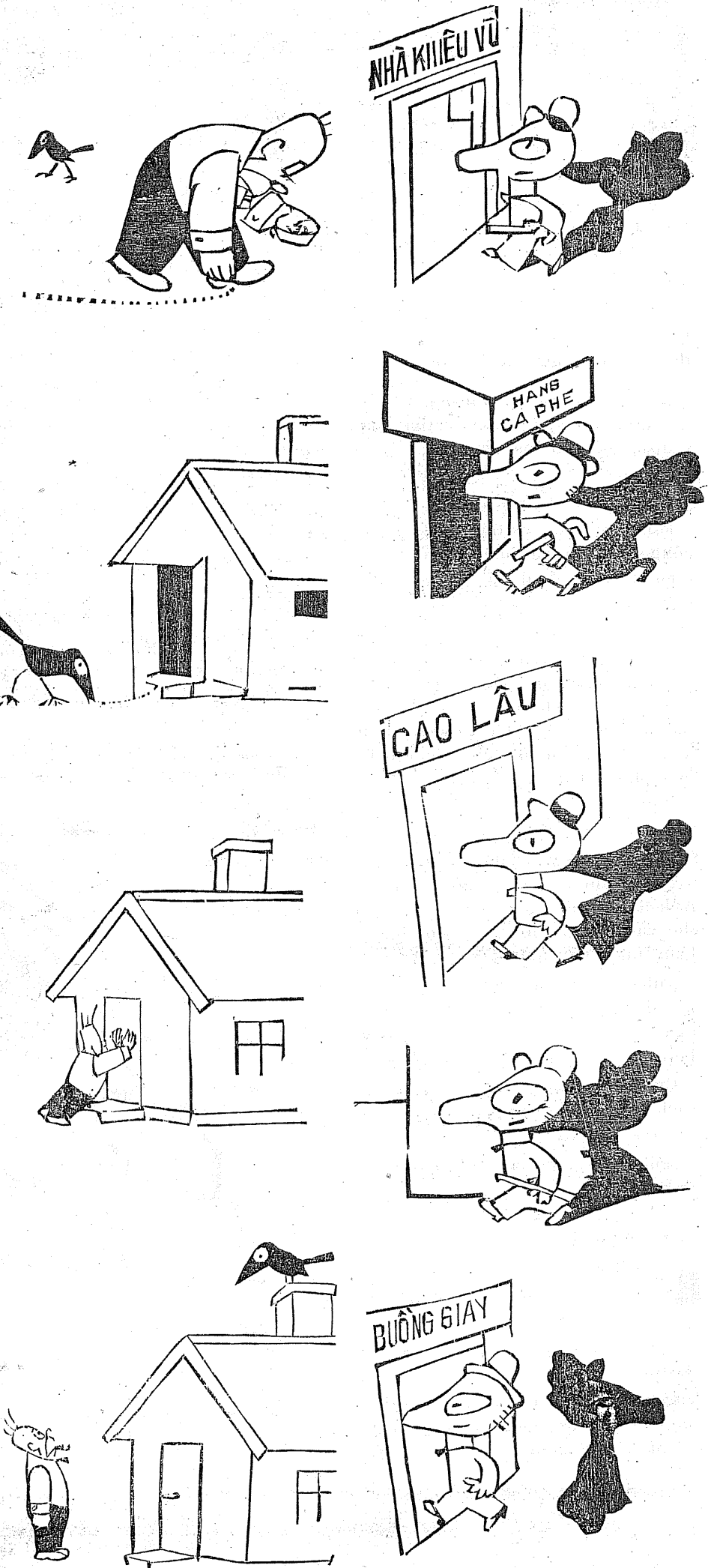
Phân phủ và phân suất vội vàng theo lính ra cổng. Một người trần truồng nằm sấp ở giữa đường ngay bên cầu treo. Phân suất cúi xuống sờ vào mình hắn thấy còn nóng, thì biết hẳn vừa bị giết. Lật ngửa lên thấy con dao sáng-loáng cắm trúng chỗ trái tim. Thốt nhiên, phân phủ thét lớn :

— Trời ơi ! Nguyễn-Kha ! Nguyễn-Kha bị giết rồi !

(còn nữa)

Khái Hưng

NỤ CƯ'ÒI NU'ÓC NGOÀI



PHẤN VIẾT BẢNG

“CON - BUỐM”
(CRAIE Marque «PAPILLON»)

MỖI HỘP 100 THỜI — CÂN NẶNG 675 grs.

Giá hạ hơn phần Tàu

Bán lẻ khắp các hiệu sách các tỉnh

Mua buôn { SAO - TRI, Hanoi
? ? { NAM - TÂN, Haiphong

MỜI VỀ BÚT MÁY NGÔI KAOTITHE

KAOLO

Mềm hơn ngòi bút vàng, viết rất trơn. Dùng rất tiện lợi, có thể thay được bút chì tím (Polycopie) viết ba bản một lúc rất rõ ràng. Bút KAOLO bán có giấy bảo hành trong ba năm.

Bà buôn bán lẻ tại: **LIBRAIRIE NOUVELLE**

PLACE NÉGRIER HANOI

DÉPOSITAIRE GÉNÉRALE POUR HANOI — HAIPHONG — NAMDINH

CÓ ĐIỂM BỎ

Thật đáng buồn

T lâu nay, loài trông làng báo, ta không khỏi có chút ngậm ngùi.

Báo bị thu giấy phép, báo bị đóng đang cửa — còn nhiều báo khác nữa cũng sống trong bước nguy nan vì tài chính, cái số mệnh không biết còn mất lúc nào.

Vậy mà, trong một buổi khó khăn như thế, người ta vẫn thi nhau xuất bản những tờ báo mới, không biết để làm gì?

Chỉ biết lúc ra đời, những báo đó thiết tha cầu khẩn, van lơn để các độc giả rủ lòng thương đến.

Đã có báo Tràng-An trong Huế — mà nhờ kêu van ảo não thiết tha, thâm thương đến không cầm được nước mắt.

Ngoài Bắc cũng không kém gì.

Mới đây, người ta thấy, đi từng các công sở, từng các nhà — một người niên thiếu đi cõ động bán giấy mua năm cho một tờ báo mới ra đời.

Đến trước mặt người có thể mua, anh chàng này kính cần đọc một bài giải học thuộc sẵn: nào báo ra vì nước vì dân, vì tôn chỉ này, vì tôn chỉ nọ — nào báo ra vì muốn nâng cao trình độ quốc dân, vì muốn chấn chỉnh lại nền phong hóa suy đồi, và nền kinh tế lung lay.

Cái nền kinh tế lung lay này chắc ai cũng biết là cái nền kinh tế của báo ấy.

Nhưng anh chàng ấy không nói thế. Anh ta chỉ việc đọc một cách chơn chu cái bài đó, đọc như một người bằng máy; hay như một cái đĩa hát.

Anh chàng đó làm cho người ta nhớ lại những lúc đi xe lửa, những lúc nghe các anh bán đầu quảng cáo món hàng mình trước mặt các hành khách.

Cũng một giọng đều đều, cũng một cách chơn chu, cũng những giảng điệu tro trên như thế.

Nói rút lại, anh bán báo và anh bán đầu thật giống nhau.

Văn chương

BÁO Bắc-Hà số 1, có đăng một thiên du ký của ông Lê-Thăng, luật khoa tiến sĩ.

Ông Lê-Thăng là một khách vẫu chương.

Ông lại bảo rằng ông là một người — Phải, một người, chứ không phải cái gì khác — vì ông biết cảm giác — « Đã

có học thức, phải có cảm giác, có cảm giác mới gọi là người ».

Cho nên ông là người vậy — mà lại là người có học thức nữa. Nhưng ông dọa độc giả lắm. Ông làm chúng tôi lo. Vì động một tí, ông kêu rằng ông ốm, nhưng mà ông không ốm.

— « Tôi thở không được. Hình như thiếu không-khí cho hai lá phổi yếu đuối của tôi. Tôi ốm... »

Độc giả chúng tôi đã lo...

— « ... Không, tôi cảm xúc đó mà... »

À, ra thế ! Thật ông làm chúng tôi nơm nớp sợ. Nhưng mà, nào đã hết lo đâu !

— « Cỗ tôi tự nhiên bé lại, tiếng nói thành khàn, quả tim tôi càng đập mạnh. Tôi ốm ?... »

Trời ơi ! Sao ông ốm mãi thế ?

— « Không ! Cảm tình hơi mạnh đó thôi... »

Thế mà ông làm độc giả chúng tôi hết hồn.

— « Mặt tôi nóng, tay tôi nóng, miệng khô, cổ khát. Tôi ốm ?... »

Lại cái gì nữa đấy, ông Lê-Thăng ?

— « Không ! Máu chạy hơi mạnh đó thôi... »

Chúng tôi là độc-giả, xin cầu cho máu ông đừng chạy mạnh quá mà tội nghiệp.

Mà nếu ông còn cứ tưởng đầu phải vỡ, say, mệt, kiệt sức, nhọc mệt « và cứ yên trí » đi tức là « chết một chút » nữa, thì chúng-tôi cũng chết, mà chết nhiều.

Ông Lê-Thăng ơi ! xin ông đừng ốm nữa !

Nhưng ốm thì ốm, ông ta vẫn không quên cho chúng ta biết rằng tờ nhật ký hay ho và ly-ký ấy, nguyên văn viết bằng chữ Pháp, nay dịch ra quốc văn, nguyên văn thế nào, dịch ra như thế :

« ... Đi tức là chết một chút,

Nhưng phải đi, đi mãi... »

« Cuộc đời học sinh của tôi hôm nay vừa hết. Bảy năm nhanh chóng như thoi đưa. Vừa ngày nào đi mà nay đã phải về. Thực ba vạn sáu nghìn ngày không mấy, một giấc mộng hoàng lương... »

Văn ta mà đã như thế, chắc văn tây hẳn hay lắm.

Partir, c'est mourir un peu..

Mais il faut partir, partir toujours...

... Sept années rapides comme une navette lancée. Il est vrai que trente six mille jours sont pen, un rêve de millet jaune (tout au plus, hélas !).

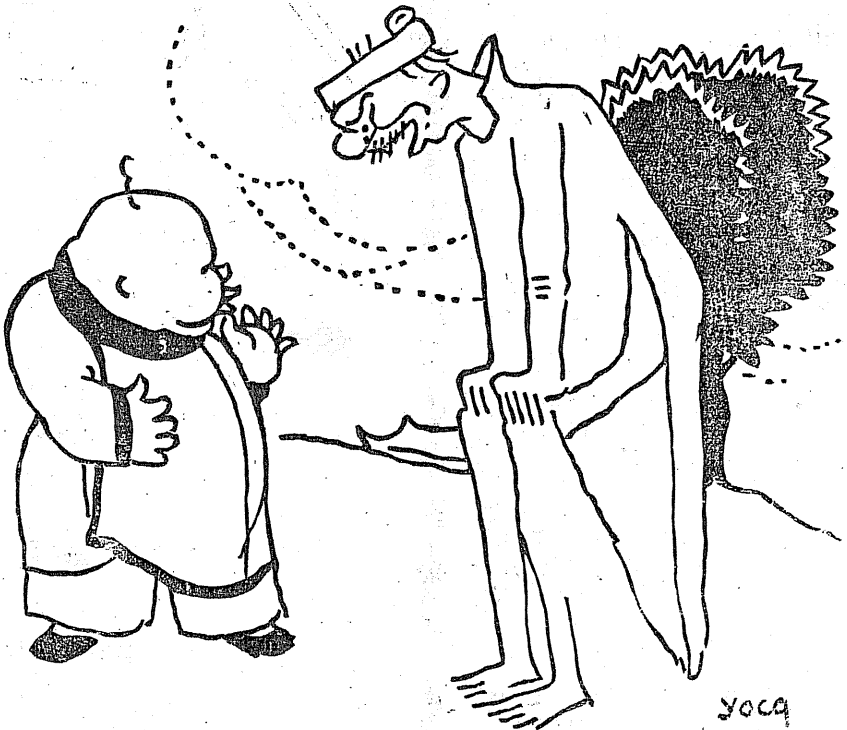
Hélas ! Than ôi ! Văn đến thế là tuyệt.

Mà viết được như thế, không còn phải ai nữa hơn là ông Lê-Thăng. Vì ông ta, « như chim lạc đàn, như gà lạc ổ... »

... Comme l'oiseau égaré; comme le coq qui a perdu son poulailler...

Ainsi soit-il ! Trời định vậy ! Chết một chút, chết một chút, ấy mới là chỉ có chết một chút đấy thôi.

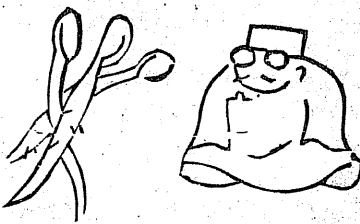
Thạch-Lam



X.X. — Cả đời tôi, tôi không lấy cái gì làm lạ cả.

L.T. — Tôi không tin.

X.X. — Thế thì tôi lấy lạ thực.



Chớ nên
ăn gì á,

đến thăm
quan hàn,

VỢ LÝ TOÉT KH

ANH Lý ơi ! Kể từ khi anh đeo miếng triện đồng

Nơi đình trung anh chễm chệ chốn cửa công anh ra vào.

Theo ý anh, đã hay rằng : « Nam nhi đáo thử thị hào »,

Nhưng lợi dân ích quốc, hỏi đã có việc nào anh đáng kể công ?

Anh Lý ơi ! Người ta thì giọc ngang trời bể vầy vùng,

Còn anh thời quần quanh trong số bếp, thị hùng với lũ dân đen.

Động việc gì, anh cũng dĩ thực vi tiên,

Thượng vàng, hạ cám, người hơi tiền, anh đã tề mề.

Anh Lý ơi ! Vì xã, vì dân, nghĩ như anh, trách nhiệm nặng nề,

Thượng thừa hạ liếp, sao cho đề huề, êm ấm cả hai.

Suốt quanh năm anh chỉ soạn một mặt lý tài,

Bời bời rã bộ, những toan bài mượn gió bẻ măng.

Anh Lý ơi ! Bỗng dưng anh làm cho dậy nổi đất bằng,

Sui nguyên dục bị, anh kéo chẳng việc nọ sợ việc kia.

Đứng bên ngoài, anh đem đó ngọn tre,

Quai nào bên anh xách, rồi anh lại kéo bè hợp đảng lung tung.

Anh Lý ơi ! Thấy « lợi », anh chẳng còn tưởng gì đến tình nghĩa, thủy chung.

Trăm phương, nghìn kế, sao cho thỏa được lòng vợ vệt mới cam.

« Rước voi về... » anh làm cho chỉ tãi chỉ tam,

THUỐC LẬU

HAY NHẤT

(Thuốc lậu THƯỢNG - ĐỨC)

đã phân chất kỹ-càng bán tại Thượng-Đức, 15, phố Nhà Chung (Mission) Hanoi ; nhẹ 2, 4 ve ; nặng 6, 8, ve mỗi ve giá 0 \$ 50.

Kiến hiệu trong 4 tiếng đồng hồ, không công-phạt, không hại sinh-dục, hợp phủ tạng mọi người mà bệnh nặng và lâu đến đâu dùng cũng khỏi, trăm người không sai một. Có nhận chữa khoán, không khỏi không lấy tiền, một giá đặc biệt để chiêu khách trong 2 tháng kể từ 10 Novembre 1934. Ở xa biểu tiền cước phí.

THƯ TỪ VÀ MANDAT ĐỀ : THƯỢNG - ĐỨC, Hanoi

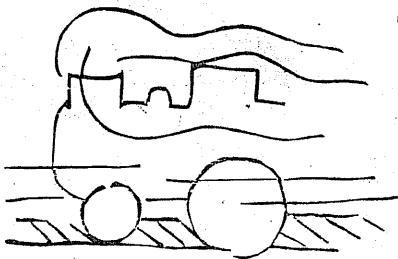
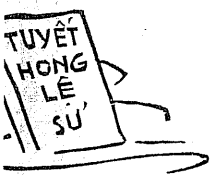
CẦN NHIỀU ĐẠI-LÝ Ở CÁC NƠI

MUỐN CHO ĐƯỢC : TRẮNG-KIỆN, KHỎE MẠ
PILULES

khởi xanh xao, thiếu
máu, yếu đuối, gầy
mòn và liệt-dương



Có bán tại hiệu : PHARMACIE CHA



đọc tuốt
lòng lè sử.

Nên: thăm bạn có
lòng sôi sảng,

làm quen
với cậu ấm,

đi xe
lửa,

nhưng không gì tốt
bằng vào ở Hỏa lò.

HU YÊN CHỒNG

Vì anh, bao nhiêu người: vong gia thất thổ, mà cái túi tham anh ăn chưa đầy.

Anh Lý ơi! Bốn phương trời, người ta đua tài, khoe khéo với tranh hay,

Còn anh thì, đình trung thứ vị, mâm cỗ nhón, đĩa xôi đầy, anh đã lấy làm vinh.

Hại trăm người để lợi lấy một mình,

Nay đục, mai khoét, anh chẳng biết thương tình lũ khổ vắn, quần manh.

Anh Lý ơi! Khen cho anh khéo đem ba tấc lưỡi để làm quản lĩnh hộ thành.

Với kẻ giàu sang, anh nịnh hót, với lũ dân lành, anh giở ngọt, giở ngon;

Tìm đủ trăm khoanh, để anh đào xới, bới bòn,

Nghe nhờ anh « tăn róc » thì dẫu ai có còn thóc giống cũng đổ ra xay.

Anh Lý ơi! Thôi, chẳng may gặp thời kinh-tế lung lay,

Dân tình quẩn bách, thì khoa «bóp nặn », anh cũng nói tay cho họ nhờ.

Anh chẳng trông, kia! dân đen đã xác như vờ,

Sao nỡ bịt tai, nhắm mắt, anh tăng lờ như chẳng biết chi.

Anh Lý ơi! Tưởng như anh nào phải tuồng lục-tử rêu si,

Mà việc đời anh nông nổi, chẳng chịu xét xuy cho kỹ càng.

Phạm-quang-Sảng

Kỳ sau sẽ đăng bài

Lý Toét đáp lại vợ của Tu Mỡ

Ngày học-sinh

Học sinh trường Luật đã khéo tổ chức một ngày vui (nghĩa là một ngày hai đêm, muốn vui, bao giờ đêm cũng phải dài, nhiều hơn ngày). Đêm thứ bảy 16, diễn kịch tại nhà Hát Tây, có kịch tây, kịch ta, và kịch không tây, không ta của Lêta. Kịch tây, ta không hiểu. Kịch ta, tây không hiểu. Chỉ có kịch không tây không ta là cả ta lẫn tây cùng hiểu, vì nó là kịch câm.

Ngày chủ nhật tại hội quán Khai Trí Tiến Đức có cảnh Bồng-lai. Các tiên đến đó lượn múa từng đàn. Tài tử Năm Châu và nữ tài tử Tư Sáng hiến chúng ta nhiều điệu hát cũ và mới rất hay.

Rồi ba giờ chiều, bóng tiên ẩn hiện trong bộ cánh đủ màu tươi che rợp con đường nhựa quanh hồ Hoàn-kiểm. Có tiên trá hình Nhật-bản, có tiên trá hình gái tu (rõ đại đột!), lại có tiên trá hình lính thủy đứng uốn éo trên các cỗ xe hoa. Tiếc rằng không có cuộc thi nhan sắc và thông minh để kén vị «hoàng-hậu học sinh», hay «cô Hanoi». Ý hẩn Lưu Chức (chứ không phải Lưu Nguyễn) nhận thấy sự khuyết điểm đó nên cho ngay hai ái-nữ trá hình làm hoàng hậu và hoàng đế, trông giống lắm.

Tôi chủ nhật, bảy tiên lại lũ lượt kéo tới Bồng-lai dự cuộc khiêu vũ theo khúc nhạc nghe thường vũ y của.... lính khổ xanh. Tiên toàn là những tiểu thư khuê các. Một cô bảo tôi: « Khiêu vũ đưa phụ-nữ ra xã hội ». Phải lắm, nhất là xã hội tối nay lại là xã hội cao đẳng, hơn nữa, xã hội trường Luật.

Nhị Linh

PRÉPARATION AU BREVET & AU DIPLÔME
D'ÉTUDES PRIMAIRES SUPÉRIEURES
par groupe de 5 élèves
par

M. VŨ-ĐÌNH-LIÊN

Bachelier en philosophie. Étudiant en Droit
Méthode rationnelle. Progrès Rapides.
Frais d'études abordables
S'adresser à la Direction de l' A. J. S.
12, Avenue Beauchamp
Tous les jours entre midi et 14 heures

MỘT BÀI CHÚC-TỪ'

Bản báo nhận được bài sau
này ở vùng xuôi gửi lên

« Thừa ông chủ-nhiệm,

NGHE đồn ông huyện chúng tôi sắp dời nên anh em chúng tôi đã họp nhau bàn làm một bữa tiệc tiễn hành để tỏ tình lưu-luyến. Sau đây xin nhờ ngài đăng lên quý báo bài chúc từ mà chúng tôi sẽ đọc trong bữa tiệc ấy.

« Thừa ngài huyện yêu quý của dân,

« Ngài đến trọng nhậm huyện chúng tôi mới được hơn hai năm, mà đã cùng chúng tôi ly-biệt, thực chúng tôi lấy làm mến tiếc vô cùng.

« Thừa ngài, sau hai năm ngắn-ngủi ấy, thực ngài đã để rất nhiều dấu vết lại trong hạt này, hôm nay nhân đông đủ anh em, tôi xin thuật ra để mọi người biết những công-đức của ngài:

« Hôm... đến làng... (1) khám rươi lậu, ngài cho lính vào phá vườn nhà chị xã Khuếch, và lấy vờ đập bẹp hết thảy những quả cam chín đỏ của chị ta. Nay những hột quả cam bị đập đã mọc thành cây có tới mấy trăm gốc, ơn ấy chị xã Khuếch và chúng tôi không bao giờ dám quên.

« Hôm... người nhà ngài mua con gà mái non đáng giá năm hào của chị

Các ông gửi bài đăng bằng lòng vậy. Chúng tôi xóa tên làng đi như thể liên hơn! Ông huyện yêu quý của các ông cũng sẽ hiểu lầm lòng chân-thành của các ông mà thể lắt cho các ông lầm lầm.

nhiều Khờ mà chỉ tr có hai hào. Chị ấy nói có vào thừa ngài, nhưng ngài đã trăn-trọng mơn trớn má chị ấy để đền lại số tiền ba hào và giảng nghĩa cho chị ấy biết rằng được quan hạ cổ đến không phải là hân-hạnh nhỏ. Nay chị ấy có nhờ chúng tôi hỏi thăm xem con gà kia ngài soi có ngon không?

« Ngoài nhiều việc đáng ghi chép như hai việc trên kia ra, ngài còn dạy chúng tôi biết trị-giá của đồng bạc và giá-trị của thời-giờ.

« Điều trên ai ai nộp đơn vào hầu ngài, ngài cũng giảng nghĩa cho hiểu tỏ tường...Còn điều dưới ngài đem ngày đời ngài ra làm gương cho nhân-dân coi: sáng nào cũng mãi 10 giờ rưỡi hay 11 giờ, chiều nào cũng mãi 4 rưỡi hay 5 giờ, ngài mới ra công-đường. Thành thử dân sự khó lòng mà gặp được mặt ngài. Có người bảo ngài làm thế để có oai-nghiêm, mà có oai-nghiêm thì mới trị nổi dân. Chỉ hơi phiến một nỗi là có nhiều người châu-chực luôn mấy hôm mới được vào hầu ngài. Nhưng thưa ngài, thời giờ châu chực của bọn dân đen có là gì, thời-giờ ngời của ngài mới là thời-giờ đáng kể... vắn... vắn...

Chánh, phó-lòng, lý-trưởng
và nhân-dân huyện X.X.X.



— Im đi, gần xong rồi. Để bằng vậy trong 8 ngày thì khỏi.

ANH và TRÉ MÃI THÌ NÊN DÙNG THUỐC VIÊN
ROBUR



== Giá rất rẻ ==
Mỗi hộp : 0 \$ 40
Mỗi lần chữa { 2 . 10
6 hộp

ASSAGNE, 59, Rue Paul Bert — Hanoi

PHI H - YẾN

GUỐC TÂN THỜI

Nhà chế tạo: **PHÚC-LONG, 43, rue des Graines**
(HÀNG ĐẬU) HANOI — Téléphone 251

Chưa tuyet.

(Tiếp theo)

XXI



Ờ tắt đèn đi!

— Để tôi đọc nốt đoạn này đã. Cậu cứ quen như ở Ấp. Bây giờ mới hơn tám giờ, ở Hanoi ai lại ngủ sớm thế.

Nói vậy nhưng không phải vì Loan muốn đọc sách nên để đèn sáng. Tuy mắt nàng nhìn vào trang giấy, nhưng trí nàng để cả vào những truyện đầu đầu. Thỉnh-thoảng nàng lại với con dao díp để ở đầu bàn và thông-thả đưa dao đọc sách, mắt vẫn nhìn vào trang giấy như một người đương xem mê mải.

Loan thấy Thân nằm bên cạnh chốc chốc lại vật mình, thở dài. Nàng biết Thân tức bực lắm, vì Thân chỉ đợi nàng tắt đèn đi ngủ là xuống nhà dưới với Tuất, vì từ hôm dọn nhà lên Hanoi để chữa lại nhà ở dưới Ấp, Tuất về quê vắng, hôm nay vừa mới lên.

— Sao bảo mợ tắt đèn, mợ lại không tắt đèn?

— Ô hay! Cậu cứ đi ngủ đi, tôi cần đèn để xem sách.

— Mợ để đèn tôi không ngủ được.

— Cậu soay mặt vào tường mà ngủ.

Loan hơi lấy làm lạ về câu nói gắt-gỏng và lần đầu có ý trịch thượng của mình đối với chồng. Là vì bị bắt-nạt lâu, đến khi muốn chống cự lại thì bao giờ cũng làm quá để tỏ ra rằng mình không thể chịu nhin được nữa. Loan đã đến cái thời kỳ ấy. Mới hơn một tuần lễ nay, nàng có cái ý tưởng rằng: hễ người ta còn để bắt-nạt, thì người ta còn bắt-nạt mãi, và muốn cho người ta vì-nể mình, thì không gì hơn là chống cự lại. Loan có ngờ đâu rằng làm như thế, chính là bắt đầu không nhận cái quyền của mẹ chồng, bắt đầu bắt phục tùng cái chế độ hiện có ở trong gia-đình. Loan đã đến thời kỳ không cần gì nữa, nên nàng không hiểu được có sao bấy lâu nàng đã chịu nhin được như thế. Nàng vẫn tự hỏi:

— Cái gì bắt ta phải đau đớn, khổ nhục mãi mãi.

Cái cơ hy sinh để được vừa lòng mẹ trước kia bây giờ không đủ sức

manh để diu-dắt nàng nữa. Nàng chỉ nhận thấy bấy lâu nàng đã hèn nhát sống theo tục lệ, không có cái can-đảm phá tan những tục lệ mà cái học của nàng đã cho nàng biết được rằng đáng bỏ, đáng phá.

— Tôi bảo mợ không nghe à? Phép ở đâu thế?

— Tôi xin cậu để yên cho tôi xem. Cậu muốn tắt đèn thì ra mà tắt.



Yên lặng một lúc rồi Loan thấy chồng giạt lấy quyển sách ở tay nàng vứt mạnh xuống đất. Loan đặt con dao lên bàn, cúi xuống nhặt sách, phúi bụi rồi lẳng lặng giở ra đọc, làm như không xảy ra sự gì cả. Loan thấy Thân ngồi nhòm dáy, liền quay lại hỏi:

— Cậu làm gì thế?

— Mợ không được lão.

— Tôi lão cái gì?

Thân đập mạnh hai tay xuống chiếu quát:

— Mợ cãi à?

Rồi tiện chân đạp mạnh vào lưng Loan làm Loan ngã lăn xuống đất. Nàng vừa lóp ngóp dậy vừa vắn lại tóc thì ở ngoài nhà có tiếng bà phán:

— Làm cái gì mà huỳnh-huych trong ấy thế. Có dạy vợ thì lúc khác bấy dạy, để yên cho người ta ngủ.

Loan nói:

— Ai dạy ai? Động một tí thì dạy. Tôi không cần ai dạy tôi.

Thân cầm cái gối lăm le ném vào Loan:

— Phải, có thế mới là đồ mất dạy.

Loan đáp:

— Mất dạy là đánh người đàn bà yếu ớt. Hèn nhát một lũ...

Bà phán vội quá, đi chân đất vào buồng, nhin Loan hỏi:

— Mợ nói gì thế?... Mày nói gì thế, con kia?

Loan quay mặt vào trong không đáp. Bà phán nói tiếp:

— Bà thử đánh mày một cái tát, xem mày còn bảo là hèn nhát nữa không?

của Nhật-Linh

ôm lấy ngực rồi nằm vật xuống giường kêu:

— Trời ơi! nó đánh chết tôi!

Loan nói:

— Bà đừng vu oan.

Rồi thấy Thân chạy lại. Loan bảo:

— Tôi xin cậu đừng chạm vào người tôi.

Vừa nói hết câu thì một cái dấm mạnh vào ngực làm Loan chau mày ôm lấy ngực, cúi gục đầu vào tường, rồi người nàng bị ấy ngã lăn xuống đất. Nàng cố sức đứng dậy đi lùi vào góc giường và cảm thấy phẩm giá mình lúc ấy không bằng phẩm giá một con vật.

— Mợ muốn sống thì đứng lại!

Bà phán đã ngồi dậy, tay chỏ, mồm nói:

— Đánh chết nó đi cho tôi. Chết đã có tôi chịu tội.

Loan vẫn lùi. Thân hục hặc nhìn quanh, rồi tiện tay cầm ngay lấy cái lọ đồng sẵn lại phía nàng. Loan thấy Thân đã đến gần mình, trong lúc hốt hoảng liền vớ ngay con dao díp đọc sách để ở bàn, định giờ đỡ. Thân như con hổ rừ đập đổ một cái ghế, rồi giờ cái lọ đồng hết sức đập vào Loan. Loan né mình tránh được và trượt chân ngã xuống giường, con dao còn cầm chắc trong tay. Thân quá đà cũng ngã mạnh vào người Loan. Loan thấy cái cán dao ấn mạnh lên tay nàng và Thân kêu lên một tiếng. Con sen cũng kêu theo:

— Giời ơi, cậu giết chết mợ con rồi!

Loan buông dao, rút mạnh tay đứng dậy, còn Thân thì nằm ngửa ra, hai tay ôm lấy ngực. Bỗng Loan mở to mắt nhìn một vết đỏ loang trên áo Thân. Nàng sợ hãi đưa hai tay lên che mồm, bỗng dừng lại: mấy ngón tay phải nàng dấy máu đỏ lỏe.

Loan đứng sững không nhúc nhích trong lúc bà phán kêu gọi thất thanh. Bích, Châu và Tuất ở ngoài chạy vào ngơ ngác, rồi xúm quanh chỗ Thân nằm. Loan vẫn đứng yên mê man, bên tai nàng vắng vắng tiếng nói cuống quýt lần

HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOÀNG-MỘNG-GIÁC VÀ NGUYỄN-HẠC-HẢI

BẢO-CHẾ HẠNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ - nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cần thận

CÓ BÁN: Rượu bổ Vin Tonique Alexandra 1\$95

THUỐC NỖ HIỆU: CHEDDITE

DÙNG VỀ VIỆC BẮN MỒ, HANG ĐÀ
RẺ TIỀN, CHẮC-CHẮN, MẠNH-MỀ

BÁN TẠI HÀNG

OMNIUM Indochinois

Xưởng chế tạo độc quyền ở Đông Pháp.
của hiệu thuốc nỏ: CHEDDITE

Xưởng chế tạo ở Phủ Xá - BẮC - KỲ

Buồng giấy: 5, Boulevard Bobillot à HANOI

Giấy nỏ: 73

Ở xa biên thư về thương lượng

với tiếng kêu khóc. Bà phản đứng lên quay lại nhìn Loan. Loan suốt đời không quên được hai con mắt của bà phản nhìn nàng lúc đó.

— Con bà mà chết thì mày bỏ sắc mày với bà.

Một y sĩ ở gần đó thấy tiếng kêu chạy lại. Mọi người đều răn ra. Y sĩ cúi xuống xem xét một lúc rồi lắc đầu nói :

— Trúng tim... cụ cho ai đi trình cầm và bảo người về nhà tôi lấy thuốc và bông lại đây ngay. Cụ cho thuê xe đưa ông vào nhà thương. Nhưng nghĩ một lát, y sĩ lắc đầu nói :

— Không kịp.

Loan hiểu ngay, liền chạy vội lại chỗ Thân nằm. Thấy bà phản kêu rú lên sủa tay đuối, y sĩ vội nói :

— Không sao, cụ cứ để bà ấy đến.

Vì chàng biết rằng Thân không còn sống được mấy lúc nữa.

Loan ngồi ghé bên giường, nhìn Thân. Thân lúc bấy giờ mặt đã xám ngắt lại, hai con mắt nhìn đã hết cả tinh thần.

— Tôi xin lỗi cậu...

Loan ngừng lại, vì nàng vừa thấy Thân trợn ngược mắt và y sĩ thốt ra một câu bằng tiếng Pháp :

— Thế là hết !



Y sĩ cúi người, giơ tay vuốt mắt Thân. Loan phải đứng dậy lùi ra phía sau để nhường chỗ cho bà phản và Bích cùng Tuất. Thấy cái cảnh chồng nằm chết tự tay mình với mấy người xung quanh khóc lóc thảm thiết, Loan ngồi gục xuống bàn, tay ôm đầu, mắt mở to nhìn thẳng ra trước mặt. Nàng không

ngờ đâu có ngày lại xảy ra đến như thế được. Nàng lâm bầm :

— Đó, kết quả của một đời nhân nhục, đau khổ.

Rồi hai giòng nước mắt từ từ chảy xuống má.

Viên cầm và lính cảnh sát vào lúc nào Loan cũng không biết. Bỗng có tiếng hỏi thật to bằng tiếng Pháp :

— « Ai giết ? »

Loan mới giật mình ngừng lên. Người đội xếp dịch ra tiếng ta xong, thì Loan thấy bà phản chỉ vào nàng nói :

— Nó giết chồng nó.

Loan đứng phắt dậy nói tiếng Pháp với viên cầm :

— Không ! Chồng tôi định đánh tôi và ngã vào con dao tôi cầm ở tay.

— Bà giảng nghĩa với ông dự thẩm sau.

Rồi viên cầm bảo người lính cảnh sát :

— Đừng canh lấy người này... và bảo những người kia đứng xa ra để ông dự thẩm đến làm biên bản.

Khi ông dự thẩm đến, Loan cũng cứ theo đúng sự thực cung khai. Thấy bà phản nói liêu và bịa thêm vào để đổ tội cho mình, Loan tức mình nói to :

— Bà nói sai cả. Ai giết con bà ?..

Nhưng ông dự thẩm ra hiệu bảo nàng im, để lấy cung Bích, Châu, Tuất và con sen. Chỉ có con sen là khai giống như lời khai của Loan, nghĩa là đúng sự thật.

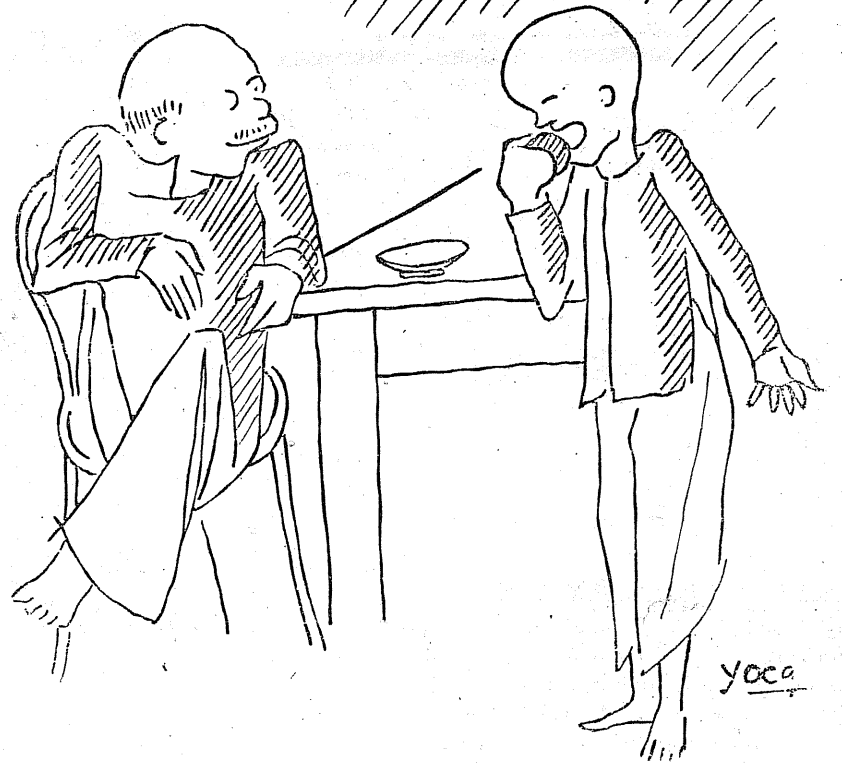
Làm xong biên bản, người sen đâm theo lệnh ông dự thẩm cho vòng sịch vào tay Loan. Vòng sắt lạnh làm Loan rùng mình, cúi đầu, nhắm mắt, nhưng nàng lại ngừng lên ngay, thần nhiên nhìn mọi người. Tuy lần này là lần đầu nàng phải cho tay vào xiềng sịch, nhưng cái thân nàng vẫn bị giam hãm đã từ lâu.

Nàng lặng lẽ theo người sen đâm ra cửa, không quay mặt lại. Đã bốn năm nay, từ ngày bước chân về nhà chồng đến giờ, lần này mới là lần nàng đi ra khỏi cửa mà biết rằng đi hẳn, không bao giờ còn có ngày quay trở lại nữa.

Tuy hai tay bị xích và thân mình sắp bị giam cầm, lúc Loan bước qua ngưỡng cửa, nàng vẫn có cái cảm tưởng rằng vừa bước ra khỏi một nơi tù tội.

(Còn nữa)

Nhất-Linh



— Tao bảo mày mua 2 cái bánh, làm thế nào mà mất một cái hủ ?
— Dạ, con làm thế này.

VUI CƯỜI

Của T. T. Tịnh Huế.

1. Hướng nam

Người đi săn — Ông đứng đốn củi đây có thấy con cạp tôi vừa bắn hụt chạy ngả nào không ?

Người tiểu phu — Có, nó chạy về phía bắc.

— Vậy nhờ ông chỉ cho tôi phía nam đây ?

2. Dễ hiểu

Các toà xe lửa chật cả hành khách, bỗng có ba cô con gái bước lên, thì một câu thiếu niên liền dừng dậy đưa tay chỉ vào chỗ mình ngồi và lễ phép nói : « Trong ba cô, tôi xin nhường chỗ này cho cô nào lớn tuổi nhất ».

Ba cô đứng im lặng, cậu ta lại về ngồi chỗ cũ.

3. Thi-sĩ

— Đứng trước cảnh biển sóng này mà tôi không khỏi trạnh lòng tưởng đến muôn ngàn người xây mồ trong bụng cá, hay nằm sưng tăn rồi rạt dưới đáy biển mênh mông.

— Có lẽ ông là một nhà thi-sĩ ?

— Không phải, tôi là người cho thuê đòn đám ma.

4. Còn nợ đời

Một người muốn mượn giày tự tử, lại sợ giày đứt không chết liền được, nên đến treo mình dưới một cành cây vươn ra giữa mặt sông. Xong lại ngâm một viên thuốc độc, và chĩa súng lục nhắm ngay óc mà bắn. Trong trí định rằng nếu vật này không giúp chết được thì có vật khác. Đưa súng bắn thử nào không biết, trúng ngay phải sợ !

giày, giày đứt, anh ta bỏ xuống nước, nước tanh, anh ta phải mua viên thuốc độc ra.

5. Trong sở cảm

— Ông tên gì ?

— Tên lính về hưu.

— Tôi muốn hỏi họ và tên ông mà người ta thường gọi ?

— Tên Lê Phan Trần.

— Hiện nay làm gì ?

— Hiện đứng trước mặt ông.

— Nhưng làm nghề gì ?

— Nghề cày cuốc.

— Có con chưa ?

— Có vợ rồi.

— Nhưng đã có con chưa ?

— Ba trai, một gái.

— Mấy tuổi ?

— 40 tuổi.

— Còn ông mấy tuổi ?

— 45 tuổi.

— Vậy ông cưới vợ lúc năm tuổi.

— Không phải. Lúc hai mươi nhăm tuổi.

— Nếu vậy, sao con ông đã có đứa 40 tuổi.

— Tôi cộng cả tuổi bốn đứa.

Của M. Đức.

Truyện thuốc phiện !

Một hôm chủ-nhật, cha Ngốc sai Ngốc sang phố mua thuốc phiện, có dặn rằng sang đây, hãy thấy nhà nào có cấm cờ tam-tài thì chính là hiệu bán thuốc phiện đấy. Ngốc vâng dạ, tới nơi, qua cổng tòa Đại-lý thấy có cột kéo cờ, liền chạy vào gọi rầm lên :

— Ông cho tôi mua hào thuốc phiện.

TRỪ ĐAU BỤNG MÁU — BỔ HUYẾT ĐIỀU KINH

Bạch Phụng Điều Kinh Hoàn số 37

Phụ-Nữ được mạnh khoẻ đều nhờ nơi máu huyết. Nếu máu huyết tốt, kinh nguyệt điều, thì trong người khoẻ khoắn, trạng kiện tinh thần, đầy sân lan quế. Nếu máu huyết không tốt, kinh nguyệt chẳng điều, thì trăm bệnh đều sinh, khó mong thai nghén. — Thuốc **Bạch phụng điều kinh hoàn** là tiên đơn giúp Phụ-Nữ, chủ trị: Kinh nguyệt không điều, hoặc trời, hoặc sụt, hoặc 2, 3 tháng mới có một kỳ, hoặc một tháng có hai lần, hoặc gần tới kinh kỳ đau bụng dữ dội, hoặc tới kinh kỳ, huyết xấu ra ít, hoặc trong bụng có cục máu trướng lên, trướng xuống đau bụng tức ngực.

Người phải các bệnh trên đây, trường phục **Bạch phụng điều kinh hoàn số 7** là thuốc đại bổ huyết, đáng điều. Khi kinh nguyệt được điều, thì tiếp trường phục **Song liệu điều kinh hoàn số 7** là thuốc đại bổ huyết, cho phi mã, và mau có tai nghén. — Thuốc số 37 và số 7 giá 0\$80 mỗi hộp, dùng 5 hôm.

VÔ-VĂN-VĂN DƯỢC-PHONG Thudaumot (Nam-kỳ)

Đại lý — HANOI: Nguyễn Văn Đức, 11, Rue des Caisses — YÊN-BAY: Maison Phú Thọ, 8, Yên Lạc — PHÚ-LÝ: Bùi Long Tri — NAM-ĐÌNH: Việt Long, Sau Chợ Cờ — TRƯNG — HONGAY: Hoàng Đào Quý — THANH-HÓA: Gi Long dược phòng VINH: Sinh Huy, Rue Maréchal Foch — THÁI-BÌNH: Trần Văn Nhã, Maison Phúc Lai — Trúc Ninh hiệu à ĐÔNG-ĐÔNG.

Kể từ ngày 1^{er} Mars 1935, phòng thăm bệnh của bác sĩ **NGUYỄN - HẢI** sẽ dọn sang phố Thọ Ruộng số 35 : n° 35, rues Jean Soler et Richaud (cùng một số nhà) Giày số 410.

BÁC SĨ

NGUYỄN HẢI

Kinh cáo

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN NGOÀI BẮC

Việc chợ tơ Hadong

Hadong — Các nhà xuất sản tơ Hadong không chịu ra Hanoi thì khách hàng tiêu thụ tơ Hanoi cũng nhất định không chịu vào Hadong. Hai bên vẫn căng nhau, chưa bên nào chịu nhường bước.

Đã thi hành việc tăng thuế thuốc lá

Các nhà có trên hai cân thuốc lá bán xử phải nộp thêm mỗi cân 0\$30 (số chênh lệch về thuế mới (0\$60) và thuế cũ (0\$30), nhà Đoàn sẽ dán tem vào các bao thuốc lá. Thuốc lá không dán thêm tem sẽ không được bán.

Thuế thuốc láo có lẽ được giảm

Hanoi — Tại phủ Thống-sứ đã có một phiên Hội-đồng bất thường để xét về thuế thuốc láo. Hội-đồng xin bãi nghị-định ngày 14-12-34 và xin cho việc buôn thuốc láo lại theo chế-độ cũ. Các nhà buôn không phải phiên-phức xin giấy thông hành tại các phủ huyện và thuế thuốc, mỗi kilo 0\$30, nay xin giảm xuống 0\$10.

Các ty thuốc phiên làm reo

Hanoi — Đã dăm hôm nay, các ty bán thuốc phiên trong thành phố Hanoi làm reo, trả hết số bài nhà Đoàn không chịu bán thuốc nữa, vì nhà Đoàn đặt ra nhiều điều lệ nghiệt quá nên không thể theo được.

Nhà Đoàn đã tự mở ty để bán thuốc lấy.

Bạch-mai sẽ thành một thị xã tự trị

Hanoi — Ông Hoàng-trọng-Phu, Tổng-đốc Hadong, định lập những xóm Khâm-thiên, Thái-hà, Bạch-mai thành các thị-xã. Trước hết thi-hành xóm Bạch-mai. Hiện đang dự-thảo điều lệ để đệ lên Hội-đồng Bảo-hộ xin chuẩn y. Việc cai-trị cũng theo như một thành-phố. Các việc tuần-phòng, vệ-sinh, công-tác, thuế-khoá đều có những cơ-quan riêng trông nom.

Trên các cơ-quan ấy sẽ có một ban Hội-đồng Quản-trị, gồm những người đã ở đó lâu năm xung vào. Ban này sẽ do dân cử, có quan trên duyệt y.

Ông Trịnh-bá-Bích, hiện xung chức chủ-sự nha Tài-chánh Đ.D., đã được đồng

MỜI CÓ Ở HUẾ

Huế trở, nên một trường hoạt động về chính trị.

Trong lúc này một tờ báo hàng ngày ở Huế rất là hợp thời.

Đến 26 Mars này, tờ báo ANH-SÁNG sẽ xuất bản hàng ngày ở Huế, soi tỏ những chỗ tối tăm sâu thẳm của xã hội hiện tại.

ANH-SÁNG là cơ quan thông tin và nghị luận thành thực về các vấn đề chính trị, xã hội và văn chương.

Ai là người muốn phần đầu để sinh tồn, nên đọc báo ANH-SÁNG.

Mỗi năm 6\$20

Sáu tháng. 3\$20

Ba tháng. 1\$60

Thư từ và mandat xin gởi cho ông NGUYỄN-QUỐC-TÚY.

Tòa soạn và trị sự ở số 83 đường GIA-LONG HUẾ.

THORADIA

CÁCH SỬA-TRỊ DA KHÔ

Muốn sửa-trị da khô, các bà các cô chớ nên tưởng rằng: phải dùng thứ kem mỡ, những chất mỡ làm kem thành chua, và sự chua-chất chỉ có phần làm hai thêm chứ chẳng bổ ích gì—Sau khi rửa mặt kỹ-càng bằng xà-phòng Tho-Radia, lấy dầu olive thật trong, tẩm vào bông mà xoa vào da—để được mềm-mại, sau lấy khăn thật thật mềm lau cho kỹ, rồi đánh kem, xoa phần Tho²Radia như thường. Vì sự màu-nhiệm của nó, nên kem, phần xà-phòng Tho-Radia chỉ bán tại các tiệm thuốc tây mà thôi.

dân làng Bạch-mai đề-cử làm chủ-tịch ban Quản-trị thị-xã này.

Trường dạy chữ tăng tại làng Bồ đề

Gia-lâm — Chùa làng Bồ-đề, gần nhà máy Khuy (Gia-lâm) đã dùng làm trường học cho các chữ tăng. Chương trình học, ngoài các môn về kinh-kệ, có thêm nhiều các môn khác như sử-ký, địa-dư, cách-trí, toán-pháp, luận quốc-văn và ít chữ Pháp nữa. Niên-hạn học-khoá định là 3 năm. Chỉ những hạng vào trạc các sư ông mới theo nổi bậc học này. Hiện đã có 8 vị ở các nơi (Bắc-Ninh, Hà-nam, Nam-định, Hải-phong, Kiến-an) đến theo học.

Bầu hội-viên thành-phố

Đến 5 Mai này, tại Hanoi và Hải-phong sẽ có cuộc bảo-cử hội-viên hai thành phố ấy.

Cuộc bảo-cử ở phòng Đốc-lý từ 7 giờ sáng đến 4 giờ chiều. Nếu chưa xong, hôm 12 Mai sẽ bầu lại.

Mấy tờ báo mới

1) Ông G. Bailet, đốc-học trường Gia-long mới cho xuất bản một tập học báo ra hằng tuần vào ngày thứ sáu, lấy tên là SCHOLA, chương-trình theo lớp Cao đẳng bậc Sơ học.

2) Tờ tuần báo Tin-văn của ông Lê-v-Hoè vi trùng tên với tờ Tin-văn của ông

Thái-phỉ, nên nay đổi là ĐÀN-VĂN và sẽ ra số đầu vào ngày 4/4/35.

3) Đến 26/3 này, ông Nguyễn-quốc-Túy, sẽ cho xuất bản tại Huế tờ báo hằng ngày ANH-SÁNG (La Lumière) — Tờ ANH-SÁNG bị cấm là tờ nguyệt-san xuất bản ở bên Pháp chứ không phải tờ ANH-SÁNG của ông Túy xuất bản ở Huế.

Xin có lời mừng ba bạn đồng-nghiep mới được trường thọ.

Sách tặng

Bản báo nhận được quyền English method for Annamese.

(Sách dạy chữ Anh, soạn riêng cho người Annam) của E. C. Chodzko, giáo sư dạy tiếng Anh ở trường Thương mại Hanoi.

Quyển này là quyển I, dày 16 trang, giá đặc biệt 6 xu.

Xin có lời cảm ơn tác giả và vui lòng gởi i thiếp với độc giả Phong hóa một bộ sách có ích.

TIN KINH ĐÔ

Xế dân kinh tế, bộ thượng thư thứ sáu

Huế. — Ngày 11-3-34 Hoàng-thượng đã ra hai đạo dụ lập bộ Xã-dân Kinh-tế và cử ông Nguyễn-khoa-Kỳ làm thượng-thư bộ này. Mục-dịch bộ này là để nghiên-

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

(Hội tư bản lập theo nghị định ngày 14 tháng tư năm 1916)

Vốn của hội đã nộp đủ cả rồi là:

1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải và 8.000.000 quan tiền Pháp

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM

Mở ngày 28 Février 1935

Chủ tọa : Ông SOULET Tổng lý nhà Pháp-hoa ngân hàng ở tại Saigon

Dự kiến : Các Ông : NGUYỄN VĂN THINH, TRỊNH HỮU KHANH

Cách thức số 2 — Bộ số 734		
16747 8226	Ông Lê văn Biên ở Thái-bình đã góp 52\$ nay được lĩnh về. — Phạm văn Quỳnh, 53, phố Hàng Giấy, Hanoi đã góp 46\$ nay được lĩnh về.	\$ 500,00 250,00
7211, 12354, 13642 — Ba phiếu này không đóng tiền tháng, không được dự phần xổ số trên đây		
Cách thức số 3 — Bộ số 1044		
1214 2817	Bà Nguyễn thị Thanh ở Gocong đã góp 576\$ nay được lĩnh về Ông Hồ viết Luân ở Vinh đã góp 20\$ nay được lĩnh về . . .	1.000,00 125,00
Cách thức số 3 — Xổ số chia tiền lợi		
458	Ông Geiler ở Saigon	402,68
Cách thức số 5 — Hoàn vốn gấp bội		
4135	Ông Phan văn Hao ở Sadec đã góp 9\$ nay được lĩnh về . . .	1.000,00
Cách thức số 5 — Hoàn nguyên vốn — Bộ số 2220		
10135 19581	Ông Phu Bat ở Rach Gia đã góp 29\$ nay được lĩnh về. . . — Mai Hòa ở Tuy Hoa đã góp 5\$ nay được lĩnh về. . .	500,00 500,00
6437 8314	Bà Tiên thị Thanh ở Rach Gia đã góp 9\$ nay được lĩnh về Phiếu Vo Danh ở Saigon phiếu đóng tất một lần nay được lĩnh về.	200,00 306,00
1904	Ông Hoàng văn Triều làng Phương Liệt, Huyện Hoàn Long Hadong đã góp 8\$ nay được lĩnh về	200,00
14019, 3788, 7280 — Ba phiếu này không đóng tiền, không được dự phần xổ số trên đây		
Cách thức số 5 — Xổ số miễn góp — Bộ số 964		
11448 15172 9100 11971	Ông Phương tuat Tai ở Saigon có phiếu. Nguyễn khắc Thông ở Phú Thọ có phiếu. Sam phan Hao ở Cantho có phiếu. Marigny ở Saigon có phiếu.	500,00 500,00 200,00 200,00

Mỗi phiếu trúng ra trong cuộc xổ số trên đây đều được đổi ra một phiếu lãi góp y số vốn mua, không phải đóng tiền tháng nữa và có giá bán lại liền và được đủ 3 cuộc xổ số mỗi tháng về hạng phiếu số 5.

910, 12118— Hai phiếu này phỏng đóng tiền không được dự phần xổ số trên đây.

Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 về tháng ba tây định là 5.000\$ và sẽ mở vào ngày thứ năm 28 tây

cứu và thi hành các-phương-pháp có quan hệ đến dân què, lần lần làm tăng cái trình độ sinh-hoạt của hạng xã-dân và giúp cho đời họ được yên ổn và sung túc hơn.

Ông Phủ-doãn Thừa-thiên được cử làm Tổng-đốc Nghệ-An thay ông Nguyễn khoa Kỳ.

TIN TRONG NAM

Quanh vụ bắt cóc tại đường Pellerin

Saigon. — Huỳnh-văn-Nghé, bạn thầy Thạc, tìm thấy đứa bé trao trả bạn, đã bị truy-tố là thủ-mưu vụ bắt cóc này.

Thị Trọng, chị thầy Nghé và là người chứa đứa bé, đã cung khai rằng Nghé gửi đứa bé nói là con mình đẻ ra và nhờ nuôi dùm.

Còn Nghé vẫn chối hoài, nói rằng vụ ấy do thầy Thạc bày ra để trả thù mình về một truyện bắt bớ từ trước.

Nồi súp-de nhà-một máy gạo Chợ-Lớn nổ

Saigon. — Nồi súp-de nhà máy xay Vạn-ich-Nguyên ở xóm Chỉ nổ. 4 người chết ngay vì mái ngói nhà máy đổ đè xuống và 11 người bị thương nặng, chỗ đến nhà thương thì 10 người chẳng bao lâu cũng chết theo, cộng là 14 người chết. Hiện còn 9 người bị thương, cũng khá nặng chưa biết số mệnh ra sao.

Số người bị nạn, 2 phần ba là người Khách, còn lại là dân ông và dân bà Annam.

Cuộc đua xe đạp lớn Saigon

Hôm 8-10-35. — Sắm chiếm giải

Saigon. — Hôm 10 Mars tại Saigon có cuộc đua xe đạp Cap—Xuân-Lộc—Saigon, 160 cây số.

Sắm chiếm giải nhất, bỏ người nhì là Ngân 3 phút. Trong 7 phần thưởng ở dọc đường, Sắm chiếm 6, còn một Yến, Nhung chia đôi.

Bản xếp thứ-tự trên dưới như sau này : Sắm, (4 giờ 49 phút), Ngân (4g.52) Lâm (4g.52) Nam, Yến, Lược, Bổng, Lang, Bầy, Đê, Cồn, Hanh, Waverby, Các, Huyết, Lam, Leng, Hương, Ngân, Nhung, Chánh, v.v. Có đến non trăm người dự cuộc, Tây, Nam, Khách, đủ mặt.

CINÉMA PALACE

Le Meilleur Spectacle de Hanoi

TUẦN LỄ NÀY — Chiều phim:

VIVE LA COMPAGNIE

Một tích chuyện rất hoạt-động, vui suốt từ do những tài-tử Noel-Noel — Raymond Gordy và Madeleine Guitty sắm vai chính. Các ngài đến xem phim : VIVE LA COMPAGNIE sẽ được cười thỏa-thích trong hai tiếng đồng hồ — phim này chỉ còn chiếu đến thứ ba 26 Mars là hết.

CINÉMA TONKINOIS

PARLANT ET SONORE

Từ thứ sáu 22 đến thứ năm 28 Mars 1935

Matinées :

Thứ năm chiếu hai buổi : 2 giờ và 5 giờ 30

Thứ bảy chiếu từ 5 giờ 30

Chủ nhật chiếu hai buổi : 2 giờ và 5 giờ.

Chiếu phim :

THẦN CÔNG LÝ

(JUDEX)

René Ferté sắm vai chính. Sáng hôm ấy, chủ nhà hằng nhận được phong thư mở ra xem có mười giòng chữ ghê gớm kỳ tên là Judex bắt ông phải đem tất cả gia tài cho những người nghèo khổ trước 10 giờ sáng mai....

Judex là ai ? Ông chủ ngân hàng có chịu bỏ tiền ra không ? Xin lại xem cuốn phim trình-thám bí-mật éo-le này — Muốn biết rõ Judex là ai, vì sao mà lại định hãm hại Favraux — xin lại xem phim Judex sẽ rõ...

MỘT NGƯỜI HIẾM CÓ

TRUYỆN NGẮN của THẾ LỮ

(Tiếp theo)

Khách đến phòng giáo-sư Huỳnh Ba ngày một đông, không đầy nửa tháng trời, mà một phần Hà-nội tri-thức đều biết tiếng nhà tướng-số đại-tài.

Sáng coi sự thành công đó là một sự rất thường. Anh vẫn bảo tôi :

— Tôi nổi tiếng cũng là sự tất-nhiên, có chi là lạ lắm ? Ở đời chỉ khéo khuôn sù một chút là việc gì cũng xong. Cái lần kịch lõe đời hôm xưa thực có kết quả mỹ-mãn, mà không phải là việc bất lương đâu. Tôi biết xem tướng thực thà chứ không thêm khoác lác lừa dối ai ; nhưng tôi cần quảng-cáo cho người ta phục tôi ngay lập tức, tôi mới nghĩ ra cách quảng-cáo đó... Xem ra mạnh hơn các bài rao trên báo hay giấy giải đường.

Tôi hỏi anh học tướng số ở đâu, và vì đâu anh lại nảy ra cái ý kiến làm thầy tướng, thì anh cười :

— Khoa tướng số thì sách táy, sách lâu thiếu gì ? Tôi chỉ cần đọc dăm quyển, cần thực hành trong lúc truyện trò với chủ-ý so-sánh, đoán xét tâm lý từng người..., thế là đủ. Từ hôm mở phòng đến này, tôi thấy cái nghệ-thuật mới của tôi tấn tới nhiều lắm, hình như đã kinh nghiệm rồi. Tôi biết rõ thêm được nhiều tình trạng lòng người, tôi không những chỉ dẫn con đường số mệnh cho người ta, tôi lại biết yên ủi, những nỗi buồn khổ của người ta nữa.

« Còn như anh muốn biết vì đâu tôi làm thầy tướng... thì trước hết, tôi là người thích biết nhiều nghề. Nhưng xin thú thực đó không phải là lẽ chính. Tôi mở phòng này chỉ vì một truyện riêng của tôi — một truyện tình, anh ạ. »

Sáng yên lặng một lát, đôi mắt lo-đăng nhìn đi một phía, tay gõ đều thước lá xuống bao riềm... Anh lại trông tôi, vừa mỉm cười vừa thở dài :

— Phải. Cũng vì một truyện tình, vì một người đàn bà mà tôi lại đến thành phố này, xếp đặt ra cảnh tượng anh thấy hôm mới đến chơi đây, làm nổi tiếng cho một cái tên lạ lùng. Tôi muốn gặp mặt người ấy mà người ấy không nhận ra tôi... tôi muốn làm thầy tướng Huỳnh Ba để hỏi xem người đàn bà ấy đối với Lương văn Sáng còn có chút tình nghĩa gì không ; nếu không còn thì Huỳnh Ba khuyên cô không nên tệ bạc như thế. Vì tôi biết cô hay tin khoa tướng số, và biết thế nào cô cũng sẽ tìm đến đây. Tôi sẽ tìm cách nối lại cái tình tha thiết của Sáng với cô... Ở đó là một cái mưu. Có lẽ là cái mưu chẳng cao thượng gì, nhưng nó sẽ giúp tôi lấy lại được người tôi yêu, nó sẽ đem lại cho tôi cái hạnh-phúc đã mất.

« Anh còn nhớ cô Kiều Trang không ? Người thiếu-nữ anh gặp đi với tôi trước hàng Gô-da ba năm về trước ấy mà ! Người yêu của tôi đó. Trời ơi, tôi yêu cô không biết ngần nào. Cô là người lãng-mạn, là một người cuộc đời cũng sôi nổi

như đời tôi, một hăng hái giang - hồ thông-minh. Có đủ tệ bạc, ác-nghệ với tôi nhiều, nhưng tôi không thể ghét cô được. Để tôi kể thiên tình-sử của tôi cho anh nghe. »

Thiên tình-sử ấy, Sáng thuật lại cho tôi một cách rõ ràng, miệng vẫn tươi cười, mắt vẫn linh-dộng, như người kể một truyện vui, nhưng cái giọng nói ôn-ôn, thản mật của anh nghe chưa chán điều buồn thảm.

Sáng được biết Kiều Trang trong một buổi diễn kịch. Nhan sắc của cô làm cho Sáng vô-vấn ; lúc nào cũng thấy hình ảnh cô hiện đến trong tâm trí. Sáng tự bảo mình rằng : « Thời ta yêu cô mất rồi ! ». Thế rồi một buổi tối kia, Sáng viết xong một vở kịch mà vai chính rất thích hợp với tài cô và vừa ý cô. Sáng gửi vở kịch tặng riêng Kiều Trang, viết hai bức thư cho Kiều Trang, nhận được ba bức thư cô trả lời : hai người quen nhau từ đó. Rồi từ đó thân nhau, rồi yêu nhau, rồi lấy nhau. Cuộc tình duyên xe kết một cách tự do, không theo khuôn phép.

Chiếm được hòn ngọc vô giá là trái tim kia được ngọt hai năm, thì Kiều Trang không cho Sáng là người đáng yêu nữa. Còn Sáng thì không thấy người đàn bà nào đáng quý hơn, nhân sắc hơn Kiều Trang.

Hồi ấy ở Saigon là nơi Sáng quyết chí làm giàu cho người yêu sung-sướng, anh ta một lúc làm hai ba việc, tiền của thu về gấp bốn năm người cùng nghề. Kiều Trang muốn đưa vở kịch của anh dâng lên tờ báo Phụ-nữ kia, nhưng anh xin cô đừng soạn giả là Kiều Trang, vì chính anh có ý làm văn sĩ đâu. Vở kịch nếu không cốt để làm quen với cô thì không đời nào Sáng soạn.

Kiều Trang vì thế mà được nhiều người coi là một bậc nữ-kịch-sĩ, nhiều người khen ngợi và nhân đó thường gặp một ông diễn-chủ giàu lớn, sắp cho ra một tờ báo Phụ-nữ hàng tuần. Cái danh vọng làm cho Kiều Trang say mê và thờ ơ với Sáng. Rồi trong lúc anh ta ngược xuôi, khi Cao-Mên, khi Lạc-Tĩnh, thì Kiều Trang kết bạn với các người theo cô ở bể làng bốc để làm cô quên dần người đã hết lòng chân thực yêu cô.

Lúc Sáng biết ra, thì đã muộn. Anh ta hoảng-hốt tìm cách cố giữ tình nhân lại, nhưng lòng Kiều Trang đối với anh không còn chút cảm tình nào. Sáng soạn viết báo, làm văn thơ để trở nên có tiếng tăm như những người có tài có văn miễn phục thì Kiều Trang lại yêu một người kếp hát trứ danh Lạc-tức bỏ nghề văn-sĩ, Sáng cũng theo một gánh hát cải-lương để tập nghề. Anh ta hết sức nhẩy nhót pha trò trên sân khấu, chiều ý hết thầy mọi người và khổ công đèn tuyện mới mua được một chút hoan nênh của công chúng. Lần kếp phụ đóng những vai thường trong ít lâu rồi lên kếp chính, rồi sau cũng vừa soạn vở vừa làm bầu một gánh hát lớn ở Saigon. Chủ ý của anh là làm thế nào cho Kiều Trang lại phải chú ý đến anh.

Sáng muốn cho cô biết rằng anh không những có thể làm nên giàu có, anh lại còn có tài, có trí, và gây cho mình cái danh vọng rực rỡ chẳng kém gì các người tình-dịch của mình. « Nhưng Kiều Trang cũng như con chim xanh kia quá ham mê những ánh sáng xa lạ dầu dầu, không bao giờ trông đến lúc trở về cảnh cũ. »

Sáng nói tiếp :

— Bây giờ Trang hiện đang ở Hà-Nội, đang mãi miết trong cuộc vui thú mới, có lẽ cũng không có giây phút nào nhớ rằng ở đời này còn có anh Lương văn Sáng là người không đời nào quên Trang... Tôi đã tìm cách nhắc cho cô nhớ đến tôi như anh đã biết, nhưng không ích gì — hay là chưa ích gì. Vậy tôi còn nhiều cách khác mà cách làm thầy tướng này là một, tôi đã dự bị sẵn sàng các câu nói để đánh vào lòng tin số mệnh của Kiều Trang, rồi tôi sẽ lựa lời để làm cô cảm-dộng. Chắc cô đã chán cuộc đời phiêu lãng, có lẽ cô cũng muốn tìm nơi yên ấm để hưởng lại cái thú bình tĩnh êm ái của một gia-dình... Tôi sẽ hiển cô cái gia-dình nhỏ mà êm ái kia... Tôi sẽ đón cô vào, và cô sẽ chẳng có lỗi gì ; tôi sẽ làm cho cô quên hết mấy năm qua, sẽ làm cho cô sung sướng gấp trăm lần thuở trước...

« Ngày mai Kiều Trang sẽ tới đây do một người bạn gái mách : Giáo-sư Huỳnh được các bạn phụ-nữ hoan nghênh lắm. Ô ! tôi sẽ không biểu lộ sự cảm-dộng, tôi sẽ đóng vai kịch một cách hết sức tự nhiên... Mà Kiều Trang sẽ tin lời giáo-sư, sẽ không nhận ra tôi, và sẽ lại thương Lương văn Sáng như trước. Có phải không, việc gì tôi cũng làm được cả, huống chi việc này ? Mai, tôi sẽ thi-hành một kế trong những kế cùng, nhưng tôi quyết là đắc thắng. »

Lúc tiễn tôi ra cửa, Sáng nói đùa một câu :

— Tôi quả là một thầy tướng có kỳ tài. Người khác chỉ biết đoán việc thời thế về trước và về sau. Tôi thì tôi xếp đặt số mệnh của tôi và của người khác.

Anh bắt tay tôi rất mạnh. Trong cử chỉ ấy tôi thấy cả lòng tự tin và chí quả quyết của người con trai khác thường kia.

Cách đó bốn hôm, một buổi sáng chủ nhật, anh đến chơi nhà tôi, thì tôi còn đang ngủ. Anh gọi tôi dậy rồi mắng khời-hải :

— Anh nên sống lâu lâu một chút, chứ cứ quỵên-sinh bằng cách ngủ muộn thế thì thực là tối. Mặc quần áo mau lên rồi đi chơi với tôi đi ! Buổi sáng đẹp khiếp thế này mà ngủ hay ở nhà thì là một tội ác.

Anh mở cửa sổ huýt còi nhại lũ chim hót trên cây trong lúc tôi rửa mặt chải đầu, rồi quay lại ngắm mình trong gương và sửa hộ tôi cái ca-vát. Mặt anh hình như sùt đi đôi chút, nhưng anh khoác tay bảo :

— Cần quái gì. Đem qui không ngủ là nào nhưng tôi dự định được nhiều việc hay lắm.

Tôi xem báo thấy lão Voong-Ốn vô nợ mà tôi tức cười đến chết. Lão làm việc soàng không biết đến chừng nào mà kể. Tôi có của như lão thì hai năm là nổi cơ nghiệp to.

Anh lại cho^o tôi biết rằng hãng xe hơi ở Nam-vang anh nhường việc cho một người quen bây giờ lẫn tới lắm.

— Tôi mà vào Nam chuyển này thì còn nhiều việc có lợi nữa.

Ra ngoài đường, tôi hỏi Sáng :

— Có Kiều-Trang đã gặp anh rồi chứ ?

Sáng liếc nhìn tôi, nháy một mắt, vừa cười vừa lắc đầu :

— Có Kiều-Trang không gặp tôi bao giờ, chỉ gặp giáo-sư Huỳnh-Ba thôi.

— Ủ. Rồi thế nào ?

— Thế nào ? Có Kiều-Trang vẫn trẻ, vẫn đẹp như xưa, ở mà cô nói truyện có duyên quá. Huỳnh-Ba cũng vậy, nên cô phục Huỳnh-Ba vô cùng !

Bỗng trở bộn trẻ con đang nó nghịch trên bờ hè :

— Bây giờ thì mình không nghịch như chúng nó nữa nhỉ. Mình khôn hơn chúng nó : Mình nghịch một cách buồn cười hơn.

Rồi anh cúi xuống đón bắt quả bóng lũ trẻ đá đến gần. Đặt bóng xuống, anh nhăm bóng rất lâu, lấy đà chân rất mạnh, nhưng cố ý đá hụt để cho lũ trẻ phá lên cười.

Nhân thế, anh nói truyện với tôi về tình vui hồn nhiên của tuổi thơ ngây, nhắc đến những lúc còn bé dại, đến lúc đi học hay đánh nhau với anh em bạn, lúc bị thầy giáo phạt, rồi bình phẩm các thầy giáo và các bạn chung của chúng tôi :

— Ông Biền thầy cứng, chẳng biết mấy giờ còn ngậm thơ bằng cái giọng khàn-khàn nữa không ?... Ông Lương pha trò sao mà nhạt thế... Ông Đàm hóm hóm tôi gặp ở phố hàng Bún đang lau kính, đi lỏ dỏ như con cò lương. Anh còn nhớ hồi ông mới đến dạy chúng ta không ? Tôi hay chế ông ta nhất.

Lúc nhắc đến bạn thì anh ta nổi giận với một vài anh cả đời chỉ đi mũi vào quyển sách, toán-pháp và khoa-học thì giỏi ghê giỏi gớm, mà trống mặt ngó-nghe như chưa lần nghe kèn. Anh đạo-mạo nhắc lại câu nói của một giáo-sư anh phục riêng : « Một người học trò tốt là một anh đàn-độn ». Đi tới bên bờ hồ Guom, anh giữ cánh tay tôi bảo nhìn một người vừa đi qua :

— Kia Văn Trọng hộ tôi cái anh chàng cầm ba-toong vung lít lén kia. Anh ta có vẻ bằng lòng lắm nhỉ.

Gặp mấy cô con gái, anh dợi họ đi khỏi rồi ngả mũ chào, nói khe-khe một câu tiếng tây để họ không nghe thấy : « Vous êtes bien moches, mesdemoiselles. »

Rồi một lát :

— Nhưng cô đi một mình đằng xa kia thì khá lắm. Xin kính chào quý nương.

Chúng tôi cứ thế đi lang thang từ hàng Trống đến nhà Bưu-điện, rẽ ra bờ sông, đi lộn về Tràng-liền rồi qua hàng Khay, Sáng luôn luôn cất mũ chào và bình-phẩm cử-chỉ, đáng-diệu từng người :

(xem tiếp trang 14)

AI ĐỌC “ĐÔI NAY”

Không biết các

SÁCH “VÌ NƯỚC” SAU ĐÂY CŨNG LÀ :

Về bộ Công nghệ có : Dạy làm 40 nghề ít vốn 2\$00 ; 30 nghề để làm 1\$50, Kim-khí và cơ-khí 0\$80, v. v. — Về bộ Thể-thao có : Tập võ Tàc (1 à 5) 1\$76, Võ Nhật 0\$50, võ ta 0\$40, võ Tây 0\$60, Dạy đá bàn 0\$30. — Về bộ Y-học (làm thuốc) có : Y-học từng-thứ (1 à 10) 5\$00, Sách thuốc kinh-nghiệm 0\$50, Xem mạch 1\$00, Dân bá 1\$00, Trẻ con 1\$00. — Về bộ Thần học : Dạy Thôi-miên (1 à 5) 2\$00 và T. M. Nhật-bản 0\$50, Trường sinh-thuật 0\$50. — Về bộ Mỹ-thuật có : Sách dạy đàn, Họa và cải lương 0\$50, Sách dạy vẽ 1\$00, Dạy làm ảnh 1\$00. — Về bộ Lịch-sử có : Bình Tiên Hoàng, Lê Đ. Hành v. v. — Về bộ Doanh-nghiệp có : Những điều nhà buôn cần biết 0\$40, Thương mại kế toán chỉ nam 1\$50. Còn các thứ linh-tinh như Nam nữ bí-mật, Gia Lễ, Học chữ tây v. v. Ngót 100 thứ. Xa mua thêm cước gửi mua buôn có trừ huê hồng. Thơ đề : NHẬT-NAM, 102, Hàng Gai, Hanoi

HUNG-KY

SỐ 8, PHỐ CỬA ĐÔNG HÀNG GÀ, HÀNOI — Giây nôi số 347

NHÀ MÁY LÀM CÁC THỨ GẠCH TÂY, NGÓI TÂY

NHÀ MÁY GẠCH HIỆU

HUNG-KY

có đủ các thứ máy móc tối tân để làm các thứ gạch ngói rất tốt có thể đi trên không võ

CÁC THỨ GẠCH NGÓI HIỆU

HUNG-KY

Đều làm bằng đất sét xanh và đất sét trắng rất tốt mà bán giá rất hạ

Bệnh lậu, dương-mai, hột-xoài trị bằng

THUỐC Á-ĐÔNG ĐƯỢC CHĂNG ?

Chúng tôi thấy thuốc trị bệnh Phong-Tinh bán nhiều quá, nhưng sao số người bị bệnh ấy, theo bản kê của sở Y-Tế, thì càng ngày càng tăng. Thuốc người ta bán không hiệu-nghiệm chăng? Hay là người có bệnh không tận tình lo uống thuốc, cứ để truyền lây ra mãi?

Không biết lẽ phải ở đẳng nào, chúng tôi liền đề tâm nghiên-cứu và thí nghiệm lần lần, để thử có tìm được 1 thứ thuốc Á-Đông thiết tình hay, trị choặng 3 chứng bệnh, Lậu Dương-Mai và Hột-Xoài. Vì nếu bỏ ịch được cho đời, thì cũng có cả danh lợi cho chúng tôi. Năm bắt đầu thí nghiệm là 1930, tới cuối 1934 mới thấy kết quả. Vậy xin tuyên bố những con số sau đây :

Thứ thuốc thí-nghiệm	Năm	Số người bệnh			Số được mạnh			So sánh	
		Lậu	Dương mai	Hột xoài	Lậu	Dương mai	Hột xoài	Số người bệnh	Số được mạnh
Thuốc bột . . .	1930	20	20	10	5	7	5	50	17
Thuốc nước. . .	1931	20	20	10	10	11	5	50	26
Thuốc hoàn mật.	1932	20	20	10	8	8	7	50	23
Thuốc hoàn viên	1933	20	20	10	13	11	7	50	31
	1934	20	20	10	19	18	9	50	46

Vậy thì thứ thuốc hoàn khô hiệu-nghiệm hơn hết. Năm 1930, 50 người trịặng 31 người. Năm 1934, chúng tôi gia giảm lại và đổi cách thức bào chế lại. Kết-quả : 50 người trịặng 46 người (92%).

Thuốc Á-Đông trịặng 3 thứ bệnh mà đến số đó thì cũng là khá lắm.

Chúng tôi liền mạnh bạo làm ra thiết nhiều, từ đây gởi phát-hành khắp xứ Đông-Dương. Tên thuốc đặt là :

N° 60 Huê-liểu giải-độc hoàn

Bất kỳ Lậu, Dương-Mai hay Hột-Xoài, đang cấp hành, uống 6 ve tuyết nọc. Bệnh kinh-niên uống 12 ve theo lời dặn thì thiết mạnh. Về sau sanh con mạnh giỏi không ghê chốc. (Bảo lãnh làm toàn bằng thuốc Á-Đông thượng hạng).

Bảo chế tại : VÕ-ĐÌNH-DẪN ĐƯỢC-PHÒNG

(SÁNG LẬP ĐÃ 15 NĂM)

323, Rue des Marins, 323 — CHỢ-LỚN

Có trên 600 đại lý ở khắp nơi, cần thêm đại lý ở Trung, Bắc

PHÂN CUỘC — 118, Rue d'Espagne Saigon — 179, Ba Albert 1^{er} Dakao — 34, Route Coloniale, Nhatrang.
Pnompenh, Quinhon, Faifo, Huế, Tourane sắp thành lập.



SỮA NESTLÉ
== Hiệu con chim ==

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các nhà hô-sinh và các nhà thương binh, v. v.

== Ở KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG ==



AT SUCRÉ CONCENTRÉ
NESTLÉ
Qualité Supérieure
IMPORTÉ DE SUISSE
SOCIÉTÉ NESTLÉ, PARIS

— Bà kia già béo chũn nĩa thì của «Gổ đơ» phải sáy rộng thêm. Cậu công tử kia cái mũi hơi đỏ. Trời! Cô kia đi sao mà rẻo thế.

Còn lời thì cũng lấy cái vui vẻ của anh. Tôi chắc rằng Sáng trong lòng hẳn có điều khoan-khoải, sung-sướng...

Đến 11 giờ, Sáng kéo tôi vào hàng bánh bất ăn thực no. Anh vừa nhai vừa nói bông, luôn mồm nhắc đi nhắc lại câu :

— Đời vui đẹp quá !

Sắp chia tay, thì bỗng một người bạn chúng tôi vừa qua nhà ra gọi tôi :

— Văn, Văn. vào đây chơi !

Chúng tôi vào thì bạn đủ đánh lô tôm. Thấy Sáng ngăn-ngự tôi hỏi :

— Anh biết chơi lô-tôm chứ ?

— Sao không biết.

— Đánh chơi mấy hội.

Sáng nghĩ một lát, « chắc ! » một tiếng, rồi lười cười đáp :

— Ừ thì đánh, nhưng góp nhỏ thôi !

Trong cuộc, Sáng là người hay nói nhất, mà ù được ván nào to thì anh cười vỗ cả nhà. Một lần, anh ngồi chờ người ra, đôi mắt mơ-mộng. Tôi nhìn anh hỏi :

— Anh nghĩ gì thế ?

— Phien quá, tôi đánh hớ một nước không thì chờ đã lâu.

■

Chiều hôm đó, ăn cơm ở nhà người bạn tôi, lúc ra về, Sáng dặn nhỏ tôi :

— Tôi để lại phòng xem tướng cho mấy người bạn rồi, họ muốn làm gì thì làm, hay cứ giữ cái nghề xem tướng cũng được.

— Ồ, thế còn anh ?

— Tôi, tôi không cần đến nghề ấy nữa, để thường anh tưởng tôi làm giáo-sư Huỳnh Ba suốt đời ư ? Tôi hiện thuê nhà riêng, nhà tôi ở hàng Đạn, số..., sáng mai anh đến chơi, tôi muốn cho biết một tin này hay lắm.

Tôi ỷ hèn, sáng hôm sau, trước khi đến nhà báo, tôi ghé qua thăm anh. Bước vào nhà thì người đầy tớ anh nói anh còn ngủ và đưa cho tôi một cái phong bì. Tôi không đời nào quên sự kinh-ngạc của tôi khi đọc bức thư đó.

« Hanoi, 4 giờ sáng ngày nhật, le 18 Mars 1935

(Thì ra bức thư anh viết từ sáng hôm qua; trước khi đến tôi tôi đây).

« Anh Lê-Văn,

« Tôi không là Huỳnh-Ba nữa đâu, cũng không là Lương-văn-Sáng nữa; vì khi anh đọc bức thư này thì tôi ngủ yên rồi — ngủ một giấc ngàn năm, theo lối văn sáo người ta vẫn ưa viết. Chỉ khác một điều là ngủ thì vẫn thở, có người vừa thở vừa ngáy ; nhưng tôi thì không.

« Anh ngạc-nhiên làm quái gì ? Câu pha trò của tôi ỉ ra cũng có ý vị hơn những câu nhạt của thầy giáo Lương và một ít nhà khôi hài khác. Vậy thì, như tôi đã nói, tôi đi ngủ một giấc ngàn năm. Cái đó cũng chẳng khó gì, (cũng chẳng khó hơn bao nhiêu công-cuộc nghệ-nghiệp tôi làm trong đời tôi) : chỉ cần nhón gấp mười liều thuốc ngủ lên là xong ruyện.

« Tại sao tôi lại làm thế ? thì cứ nói phăng ngay tại sao tôi lại tự tử. Tại rằng là... tôi muốn thế chứ sao ? Mà tôi muốn thế tả vì tôi không còn tâm chỉ dầu thích làm việc nữa. Đó là một lẽ. Còn lẽ nữa

cũng quan trọng lắm: Là từ nay Kiều Trang nhất định không yêu tôi. Người thiếu-nữ kiêu-lệ kia đời tình-nhân cũng như tôi đời nghề. Tôi chỉ tiếc rằng tài trí tôi yêu thích được nhiều nghề nhưng lòng, tôi chỉ yêu được một người, được một lần thôi ! Quái thực !

« Tôi yêu Kiều-Trang thế nào tôi đã nói cho anh biết đấy. Trang-lệ với tôi nhưng tôi không lệ được với Trang ; tôi đã yêu Trang thì Trang phải là của tôi, nếu không thì lời tưởng sự sống còn có nghĩa gì nữa ?

« Tôi đã phấn đấu, đã hoạt động suốt một đời tôi rồi, tôi làm bao nhiêu việc, theo bao nhiêu nghề, là cốt để tôi sung-sướng hơn lên. Mỗi phen thay đổi tức là một phen tôi « làm lại cuộc đời » của tôi. Lần nào đổi mới cuộc đời của tôi cũng hay cũng đẹp thêm một đôi phần, vì tôi đã định làm việc gì, là việc ấy phải được. Thế mà có một điều..., một sự, không phải, một cái không thể nào « làm lại » theo chỉ muốn : ấy là lòng em Trang yêu quý của tôi.

« Tôi biết thế từ hôm tôi gặp Trang ở nhà giáo-sư Huỳnh-Ba kia, chính em Trang thù thực với Huỳnh-Ba như thế. Tôi toan lấy lẽ nhiệm-màu khoa lý-số để lựa lọc lòng Trang, nhưng trông đôi mắt của Trang thì tôi thấy rõ vẻ lạnh-lùng khi đã động tới Lương-văn-Sáng.

« Từ trước khi thực hành cái mưu lường số tôi đã bảo tôi rằng : « Hạnh-phúc của ta ở Trang. » Vậy nếu Trang hết muốn trở lại với ta, thì thôi ! Thế là hạnh-phúc. Vậy ta không cần làm gì nữa cũng được. Ta quyết sinh cho khỏi buồn lâu.

« Trang đến cho tôi coi tướng luôn thể, đến gần tiếp hạ cái lệnh bảo tôi đi ngủ đi là xong, nếu tôi không yêu người khác được. Mà yêu người khác thì không thể được, vì tôi không thấy lòng tôi muốn thế. Thế có buồn cười không ?

« Đêm vừa rồi, tôi nằm ngăm hát rất lâu, rồi ôn lại những công việc của tôi, rồi ôn lại lúc gặp Trang, yêu Trang, giã từ Trang : cuộc đời ân-ái của tôi sao mà đậm thắm đến thế... Tôi không muốn ngủ đêm nay vì đêm mai tôi sẽ ngủ luôn thể, sự nhớ đến anh là người tôi đã ngộ, chũn làm sự, tôi liền viết mấy hàng này.

« Tôi trông ra cửa sổ, mặt trời đã dần ló dạng đồngong... Ngày hôm nay hẳn là tươi đẹp, tôi muốn vui cho trọn, cho đến lúc chết nên tôi định viết thư này xong sẽ đi chơi... Có lẽ tôi sẽ lại rủ anh đi cho có bạn.

« Chào anh lần sau cùng,
Lương-văn-Sáng.»

T. B. — Nếu tiện, anh sẽ thần nhiên làm như chưa đọc thư này, mở cửa phòng tôi vào đánh thức tôi (vì tôi không khóa cửa), và gọi không thấy tôi dậy, sẽ bảo cho người ta biết. Anh liệu làm cho người ta tin rằng tôi chết vì uống thuốc ngủ quá độ, chứ không phải vì quyền sinh. Tôi không muốn cho K. T. biết rằng Lương-văn-Sáng tự-tử vì cô. Nhưng nếu anh không giỏi đóng kịch thì cứ bảo là tôi tự tử cũng được, duy có điều tôi không được hải lòng.

Thế Lữ"

(1) Đêm thứ bảy rạng ngày chủ nhật.



CHÈ RIÊNG CHO XỨ NÓNG DỪNG

CHỮA CHO KHỎI ĐAU NGAY, KHỎI HẸN NHỮNG BỆNH NHƯ SAU NÀY

Sôi bụng; ợ chua; đau dạ dày; tức bụng; nóng bụng; nôn mửa; mệt nhẹ vì sự tiêu hóa bất thường

TRICARBINE làm cho ta ăn uống được chóng tiêu 0\$35 một lọ

CÁCH DÙNG: Uống một thìa càphê vào một chút nước chè khi ăn cơm hay lúc thấy đau

Có bán ở các hiệu thuốc lớn và ở : PHARMACIE CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi

CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI CHO ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT

HIỆU CON VỌI

1 lọ, 3gr. 0 \$ 20 — 1 tá 1 \$ 60
1 lọ, 6gr. 0 \$ 30 — 1 tá 2 \$ 50
1 lọ, 20gr. 0 \$ 70 — 1 tá 6 \$ 00

PHÚC-LO' I

79, PAUL DOUMER - HAIPHONG

== BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ ==

Đại-lý: MM. Phạm-hạ-Huyền, 36, Rue Sabourain, Saigon
Đông Đức, 64, Rue des Cantonnais, Hanoi — Thiên-Thành
phố Khách, Namdinh — Phúc-Thịnh, phố Gia-Loung, Huế



THI HẠT ĐẬU ĐON

Giám khảo: NHẤT ĐẠO CAO

Trong bài «Những đức tính của người Ecossais của L.T. thuật:

«...Xe bị thương nặng mà hai người sắp pho thì nằm bất tỉnh trong ít lâu...»

Rõ tội nghiệp! Xe bị thương nặng! Thế có chết ngất đi không??

Cô Hòa-châu-Bình

N.D.C. — Lê-ta coi cái ô-tô như một người (personnification). Thế mà cô nữ học sinh Hòa-Châu Bình không hiểu.

Trong Tiểu thuyết thứ bảy, số 41 bài «Lá ngọc cành vàng» của Nguyễn-công-Hoan:

«Nga đoán chắc bây giờ Chi đang len lỏi ở toa dưới, cố kiếm lấy một chỗ để đặt lấy hai bàn chân».

Đọc xong, tôi chắc rằng Chi khi đi thì chân không dính tới ván xe. Chẳng có thể Chi lại phải len lỏi kiếm lấy một chỗ để đặt hai bàn chân.

Cũng trong số báo ấy, bài «Cái án giết người» của Hà-Châu:

«Con dao từ từ rơi xuống đất lúc nào không biết».

Con dao đã rơi xuống thì còn từ từ thế nào được. Họa có con chim hay tờ giấy!

Cũng trong bài ấy:

«Vụt một cái bóng đen như ẩn như hiện, bóng người, trong một thời gian khá dài, một đêm tối mờ dưới ngọn đèn hiu hắt cũng trong gian phòng này, đã cảm thấy chàng, thảng cù Tèo, trên giường bệnh mà giận giở mấy câu từ biệt. Bấy giờ bốn giòong lệ phân ly vĩnh viễn đã rõ xuống như thấm và tới hai cỗi lòng.

Ôi! Phụ tử tình thâm!...»

Tôi xin nói một câu: «Ôi! Văn chương như thế này thì có trời hiểu!...»

Vô danh

Ngo-báo số 2244 có đăng: «Tin Ai-lao» to kếp sù, rồi dưới đầu đề tin vật, thấy đăng: — Phnom-Penh

Thế ra Phnom-Penh thuộc về xứ Ai-lao à?

Nếu vậy, Ngo-báo giới khoa địa-dư quá.

Kiểu huy Kính

1. Báo Bắc-Hà số 1, bài «Con đường về» của Lê-Thăng, luật khoa tiến sĩ:

1. Rắc rối

Có cảm giác mới gọi là người.

Còn không có cảm giác thì gọi là vật? Nhưng con vật nó cũng có cảm giác. Vậy con vật là người?

2. Phỉ phui

Trong trí não tôi lúc bấy giờ có một cuộc đại chiến rất náo nhiệt — một bên thời xừ sỏ, một bên thời Âu-châu.

Ông chỉ nói đại! Phỉ phui! Thôi, chỉ tại cái cuộc đại chiến nó náo nhiệt quá (cơ chừng nó náo nhiệt như cuộc chợ phiên), nó rối mù tăng tít cả lên ở trong óc ông, nên ông chẳng biết gì nữa, ông mới nói tam toạng thế đấy!

3. Lý kỳ thực

Một cuộc đại chiến rất lý kỳ khiến cho nghị lực tôi bị thất bại, như tuyết chảy thành nước ở dưới ánh nắng mặt trời.

Nói chém đồ đồng bắc! Giá dù có cuộc đại chiến rất náo nhiệt — một bên xừ sỏ, một bên Âu châu, thì chẳng xừ sỏ thất bại, thì Âu châu thất bại, chứ sao lại là cái nghị lực của ông nó thất bại vào đấy được.

4. Giấc nam khoa...

Có lẽ tôi đang ngự ở nơi cực lạc nào.

Có lẽ ông tiến sĩ hơi nhầm một tí tẹo, vì ông chỉ ngự ở trên cái ngai một bên có cờ, một bên có biển, đằng sau có long.

Giấc... khéo bắt bính!...

Chiêu

T.T.T.B. số 40, bài «Bướm bay» của Thanh Châu:

«...Liên chẳng thấy những bông hoa tươi thắm đua nở đầy lòng như lúc tuổi thơ».

May mà những bông hoa tươi thắm đó không nở nữa, không thì thiệt cho những nhà trồng hoa quá, vì cứ gần tết, hòa ấy nở, cò cứ hái ở trong lòng ra mà cắm vào lọ, không cần mua hoa nữa.

Lê thành Sơn

PHONG-HOA

TOÀ SOẠN VÀ TRỊ SỰ
80, A^e GRAND BOUDDHA, HANOI

TÉL. N^o 874

Chi nhánh ở Saigon:

160 Đường Lagrandière

Sáng lập: Nguyễn-xuân-Mai

Giám-đốc: Nguyễn-trường-Tam

Quản-lý: Nguyễn-văn-Thức

GIÁ BẢO:

Sáu tháng Một năm

Trong nước 1\$60 3\$00

Ngoại quốc 3.50 6.50

MỖI SỐ: 7 xu

Mua báo kể từ 1 và 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu xin gửi về:

Ông Nguyễn - trường - Tam

VIÊN-DÔNG TÔN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ-BẢN SÉQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN

Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phát-lãng một phần tư đã góp rồi
Hội đặt dưới quyền kiểm-sốt của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp

Đang-bạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

Tổng cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giấy nói số 892

Sở Quản-lý ở Saigon — 68, đường Charner — Giấy nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG FÉVRIER 1935

Mở ngày 27 Fevrier 1935, hồi 10 giờ sáng tại sở Tổng-cục ở số 32 phố Paul Bert, Hanoi do ông de Prat, đại-biểu của hội Séquanais Paris và ông Long, chủ toạ, ông Hoàng-kim-Ngọc và ông Nguyễn-Mỹ dự-đạ cùng trước mặt quan Kiểm-Sát của Chính-Phủ

SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền hoàn lại	
25.774 40.486	Lần mở trước: Hoàn vốn bội phần Phiếu này không được hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng Phiếu này chưa phát hành.		
2.660 8.927 18.710 29.975 30.714	Lần mở thứ hai : hoàn nguyên vốn M. Nguyễn-văn-Trung ở Saigon đã góp được 90\$ trúng lĩnh về M. Ly-trung-Thọ ở Faifoo đã góp được 32 \$ 00 trúng lĩnh về Mme Ngô-thị-Minh ở Gocong đã góp được 7 \$ 00 trúng lĩnh về M. Som Chuop ở Kandal đã góp được 2\$ trúng lĩnh về M. Phieu-Pong ở Battambang đã góp được 2\$50 trúng lĩnh về	1.000 \$ 00 500 \$ 200 \$ 200 \$ 500 \$	
	Lần mở thứ ba: khởi phải đóng tiền tháng Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ, trị giá kê ở cột thứ hai, có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ nhất :	Cột thứ nhất	Cột thứ hai
2.500-5 3.931 7.795 9.231 12.552 18.500 21.029 25.346 28.955 30.067	M. Nguyễn-văn-Thư ở Saigon đã góp được 18\$00 M. Nguyễn-văn-Cap ở Bacninh đã góp được 85\$00. M. Lê-huynh-Tien ở Chaudoc đã góp được 30\$00 . M. J. B. ở Hanoi đã góp được 60\$. M. Tôn-thất-Hoàng ở Quảng-trị đã góp được 10\$00 M. Nguyễn-văn-Nguyên ở Hanoi đã được góp 7\$00 . Mme Ho-thị-Hiên ở Saigon Khanh-hoi đã góp được 15\$ M. Dang-Son ở Socirang đã góp được 10\$00. M. Vo-văn-Loi ở Saigon đã góp được 2\$00 M. Trần-Quan ở Lê-thuy gần Donghoi đã góp được 2\$	107\$ 20 534\$ 80 262\$ 00 524\$ 00 104\$ 00 1 2\$ 800 256\$ 00 254\$ 00 160\$ 80 190\$ 80	200 \$ 1000 \$ 500 \$ 1000 \$ 200 \$ 200 \$ 500 \$ 500 \$ 200 \$ 200 \$

Những phiếu sau này: 5681-B (Bentre) — 10.628 (Thudamot) — 13261 (Bien-Hoa) — 15.399 (Bắc-Ninh) — 23.416 (Sadec) — 26.001 (Tay-Ninh) — 2500-1 (Saigon) — 2500-2 (Huế) — 2500-3 (Saigon) — 2500-4 (Govap) — 15.181 (Cantho) — không được dự các cuộc xổ số vì tiền tháng chưa đóng.

Bản kê xổ số tháng Janvier 1935 có chỗ nhầm: Phiếu số 19713 trúng kỳ xổ số miễn trừ đã đề nhầm là được dự cuộc xổ số, nay vì tiền tháng chưa đóng nên xóa bỏ

Kỳ xổ số sau định vào ngày thứ sáu 29 Mars 1935, hồi 9h, tại sở Quản-Lý Cochinchine Cambodge: 68, Đường Charner, Saigon.

Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Mars 1935 định là:

5.000 \$ cho những phiếu 1000 \$ vốn

2.500 \$ » 500 \$ »

1.000 \$ » 200 \$ »

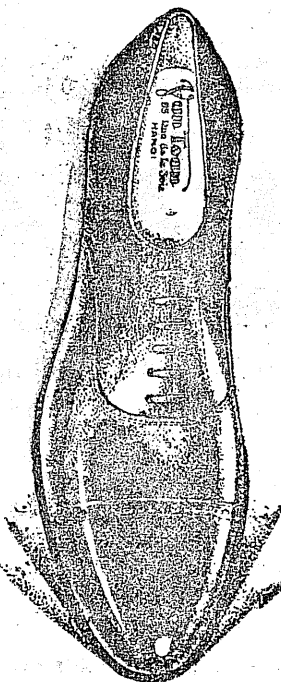
Bản hội cần nhiều Đại-lý và Kinh-Ký có giấy chứng chỉ tốt, hỏi tại Tổng-Cục 32, Rue Paul Bert, Hanoi.

NẾU NGÀI MUỐN MUA
HÀNG TỐT, ĐẸP, GIÁ HẠ

NÊN LẠI NGAY

VẠN-TOÀN

95, PHỐ HÀNG ĐẠO — HANOI



GIẤY ĐÓNG SẴN đủ các kiểu tàn thời 1934, nhiều thứ da mới rất đẹp và bền, đế da tây hoặc đế cao xu, đủ các số chân từ 36 đến 42 để các ngài chọn cho được vừa ý, khỏi đau chân. Ngài nào ở xa không tiện về Hanoi xin viết thư về hỏi Catalogue 1934-1935 hoặc cho người nhà về mua hộ, nếu rộng chật không vừa ý có thể mang về đổi được cho thật bằng lòng mới thôi, bản hiệu xin vui lòng chiếu ý các quý khách. Giá từ 3\$50 trở lên. Cùng một giá, giày của bản hiệu bao giờ cũng tốt, đẹp và bền hơn mọi nơi vì bản hiệu cốt bán cho nhiều và được lòng tin cậy của quý khách. GIẤY ĐO CHÂN xin tùy kiểu tính giá phải chăng.

Muốn được một mối lợi to: thì các nhà
buôn nên dự cuộc thi quảng cáo đẹp của

C. P. A.

vì nhiều người sẽ biết đến cửa hiệu mình

Nhớ xem thẻ-lệ ở Phong-Hóa số 135, 136

HANOI-SAIGON-HANOI

ba ngày

Bắt đầu từ Mars 1935, ai đi autocar của hãng Trans-indochinois từ Hanoi vào Saigon hay từ Saigon ra Hanoi chỉ phải trả **hai mươi đồng** (20\$), kể cả tiền ăn và ngủ ở giốc đường.

Như thế rất tiện lợi cho tất cả mọi người, vậy không ai còn nên tính toán hơn thiệt gì nữa, vì đi autocar được sạch sẽ và ăn ngủ yên ổn.

Mỗi tuần lễ xe khởi hành hồi 6 giờ sáng thứ hai tại :

số 24, phố Hàng Gia Hanoi, (Tonkin)

số 96, con đường Mac Mahon Saigon Cochinchine

AI MUỐN HỎI THÊM ĐIỀU GÌ NỮA THÌ DO NHỮNG NƠI :

TỔNG CỤC : 24, Rue des Cuirs Hanoi (Tonkin)

96, Rue Mac Mahon Saigon Cochinchine

ĐẠI LÝ : 200, Rue Paul Bert Namdinh

46, Rue Van-Thi, Ninhbinh

33, Grande rue, Thanh Hoa

5 et 6, Maréchal Foch, Vinh

Rue Paul Bert, Huế

Rue Đồng Khánh Tourane

Avenue Khải-Định Quinhon

Tạ-ngọc-Liên, Pharmacies Nhatrang

CÓ: PHÒNG SOI ĐIỆN VÀ CHỤP ẢNH ĐIỆN

“Rayon X”

CÓ: NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH

167, Boulevard Henri d'Orléans, (đầu ngõ Trăm môi)

BÁC-SĨ LUYỆN 8, Rue de la Citadelle
8, Phố Cửa Đông sau Nhà-Hỏa, giấy nói: 304

Chuyên-trị bệnh trẻ con, bệnh dân hà.

— Dùng máy điện để chữa mọi bệnh —

BÁC-SĨ CHUÔNG 167, Bd Henri d'Orléans
Đầu Ngõ Trăm môi, giấy nói: 772

Chuyên-trị các bệnh đau phổi. Có máy

bơm hơi ép phổi (pneumothorax artificiel)

— để chữa bệnh lao. —

Dự cuộc thi quảng cáo đẹp

CỦA

C.P.A.

(COMPTOIR DE PUBLICITÉ ARTISTIQUE)

80, Grand Bouddha, Hanoi - tél. 874



là một môi lợi to: vì nhiều người

= sẽ biết đèn cửa hiệu mình =

Nhớ xem thẻ-lệ ở Phong-Hóa số 135, 136

Việc PHÁP LUẬT

Muốn được việc một cách mau chóng và đỡ tốn tiền, nên bàn trước với ông **TRẦN-ĐÌNH-TRÚC** Luật khoa cử nhân một nhà chuyên môn về pháp luật đã lâu năm (Việc kiện cáo, mua bán, chia của v. v.)

SỐ 5, HÀNG GIA CŨ. RUE DES CUIRS, HANOI (Cạnh bãi chợ Hàng Gia cũ)

BUỔI TỐI CŨNG TIẾP KHÁCH TỪ 8 ĐẾN 9 GIỜ

9 giờ sáng



PHẤN SỐ 922

...em không cần phải đánh phấn hôm nay!

Thấy bạn gái lúc nào cũng phải soa phấn lên mũi, bạn trai họ rất ghét. Biết vậy, song bạn gái tưởng rằng không có cách gì khác để làm cho da khỏi mờ và bóng. Tuy nhiên, em xét nghiệm ra rằng: khi nào dùng thử phấn gạo thật tốt mà chọn lẫn với kem, như phấn **TOKALON** với kem chẳng hạn, thì suốt ngày mặt phấn không đổ, dù gặp mưa, gió, hay khiêu-vũ ở nơi nóng-bức, cũng chẳng sao.

Rất mịn và không mốc, phấn **TOKALON** đánh lẫn với kem là một thứ bồi-bổ cho da rất tốt, mà lại không làm bết-tắc những lỗ chân lông. Nay em lúc nào vẽ mặt cũng được tươi-lắn, sắc-sảo, mà phấn đồng bạn gái ước ao, và bạn trai ưa thích. Mới đây, một bạn trai khi đến hỏi em có nói cho em biết rằng: da-dễ tốt-tươi, và vẽ mặt kiêu-diễm đã cảm-hóa được lòng chàng.

Da mới thì nên dùng phấn **TOKALON** hiệu Pero. Da khô thì dùng phấn **TOKALON** hiệu Petalia. Như thế thì một ngày chỉ phải sực phấn có một lần. Vì phấn **TOKALON** rất ăn, và không đổ.

Nhà chế tạo phấn-kem **TOKALON**: Société Asie Afrique - 3, Rue Richer, 3 - PARIS

Tổng Đại lý: **MARON ROCHAT** et Cie - 45, Gambetta, HANOI

Imprimerie Tân-Dân, Hanoi

Le Gérant: Nguyễn-tường-Tam